

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

03/2024

Đau khổ là kho tàng quý báu nhất trên đời này, nó thanh tẩy linh hồn (NK 342).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 03/2024

LM. Ernest Nguyễn Văn Hường

Chúng ta đang cùng với Giáo hội sống Mùa Chay để chuẩn bị đón Chúa Phục sinh. Mùa chay gợi cho chúng ta nhớ đến việc ăn chay, cũng có thể gọi là việc giữ chay. Bắt đầu Mùa Chay, chúng ta nghe có nhiều thắc mắc về việc giữ chay. Nói chung trong ngày ăn chay, kiêng thịt, người công giáo ăn một bữa no còn hai bữa kia ít hơn. Như thế cách ăn chay của người công giáo khác với cách ăn chay của các tôn giáo khác và chúng ta không nên bận tâm hay so sánh với cách ăn chay của các tôn giáo khác.

Ăn chay là hình thức đền tội. Khi chúng ta phạm tội, chúng ta cũng dùng các việc hy sinh, hãm mình... để đền tội, nhất là để đền bù những thiệt hại mà chúng ta gây ra cho người khác. Vì thế đền tội cũng có khi làm một việc bác ái nào đó, thí dụ chăm sóc cha mẹ, ông bà hay một người nào đó đã bị chúng ta bạc đãi... Không lo đền tội bây giờ thì cũng phải đền tội khi đã qua đời trong luyện ngục.

Việc chay tịnh như Chúa Giêsu đề nghị là không khoe khoang. Đây là công việc giữa chúng ta với Chúa. Chúng ta ăn chay, hãm mình, thống hối là để làm mới quan hệ giữa chúng ta với Chúa. Thiên Chúa là Đấng Thánh. Con người tội lỗi làm sao xứng ở gần Thiên Chúa. Vì thế người ta hay nói: tội làm chúng ta xa cách Thiên Chúa, xa cách Thiên Chúa là Đấng Thánh.

Vì mục đích của ăn chay là để thống hối, chúng ta không nên quá bận tâm về món ăn. Chỉ cần chọn món đơn sơ phù hợp với người đang trong tình trạng thống hối. Nói như thế có nghĩa là cần chọn những món ăn thường ngày, không chế biến quá cầu kỳ, không tìm những món ăn đắt tiền. Đó là những món ăn giúp nuôi sống chúng ta, phù hợp với những người lao động nặng hay nhẹ. Đó là những món ăn không làm chúng ta kiệt sức hay quá dư thừa năng lượng. Chúng ta cũng đừng quên những người nghèo và đói chung quanh chúng ta. Họ đã cố gắng lao động nhưng không kiếm đủ của ăn. Họ bị bắt buộc "ăn chay" cả đời. Họ chỉ mong phần dư thừa của bữa ăn chúng ta mà thôi. Xin cho chúng ta sống một mùa chay đúng nghĩa.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT III MÙA CHAY, NĂM B

Thế nào là khôn ngoan? Phải chăng là khéo léo để được hơn người, để làm ăn thành đạt, để được người đời khen ngợi? Thế nhưng *"lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn thì có ích gì?"*. Sự khôn ngoan của thế gian chỉ là ngu dại trước mắt Thiên Chúa. Hôm nay, Lời Chúa sẽ dạy chúng ta một cách sống khôn ngoan thực sự sẽ mang hạnh phúc đến cho ta chẳng những ở đời này mà còn cả đời sau.

SỰ KHÔN NGOAN CỦA THẬP GIÁ

Một vài ý tưởng của Nino Salvaneschi (trong quyển Savoir souffrir):

- Không có tình yêu, ta không thể sống./ Không có đau khổ, ta không thể yêu./ Phải học yêu để sống tốt hơn./ Và phải học chịu khổ để yêu nhiều hơn.



- Tình yêu là nhưng nhớ về cõi trời; đau khổ là giải thoát khỏi cõi đất. Vì thế trong mọi đau khổ luôn có một cái gì đó của trời, và trong mọi tình yêu luôn có một cái gì đó của đất.

- Vui sướng làm cho tâm hồn mềm yếu, đau khổ làm cho tâm hồn cứng cáp. Vui sướng làm thỏa mãn cho riêng mình,

đau khổ đi tìm một trái tim khác. Vui sướng làm hư (déformer), đau khổ huấn luyện (former) nhân cách.

- Tình yêu đến và đi, đôi khi nó đem lại cho ta một cái gì đó, nhưng đôi khi nó cướp đi tất cả. Tình yêu chỉ cất tiếng hát trong một mùa. Trái lại đau khổ đến thăm ta vào mọi lứa tuổi. Nó đến thì biến đổi đời ta, và trước lúc ra đi nó luôn để lại một cái gì đó.



- Dĩ nhiên bạn có thể chấp nhận hoặc từ chối đau khổ. Nhưng nếu chấp nhận thì bạn sẽ bình an. Còn nếu từ chối thì bạn vẫn còn phải chiến đấu mãi với chính mình.

Chiêu đưng là dấu chỉ kẻ bại trận. Chấp nhận là dấu chỉ của người đang cầm vũ khí để chiến đấu.

TUÂN GIỮ LỄ LUẬT

Một người Do Thái nọ muốn sống thánh thiện nên đến tham khảo ý kiến của một vị Rabbi. Vị Rabbi hỏi:

- Từ trước tới nay anh sống thế nào?

- Rất tốt, thưa ngài.

-Anh nói "rất tốt" nghĩa là sao?

- Nghĩa là tôi không vi phạm giới luật nào cả. Tôi không kêu tên Chúa vô cớ, tôi không tục hóa ngày sabát, tôi không bất kính với cha mẹ, tôi không giết người, tôi không bất trung với vợ tôi, tôi không trộm cắp, tôi không làm chứng dối, tôi không tham muốn của cải và vợ người khác.

Vị Rabbi nói:

- Tôi hiểu. Anh đã không vi phạm giới luật nào cả.

- Đúng vậy, thưa ngài.

Nhưng vị Rabbi hỏi tiếp:

- Nhưng anh có tuân giữ các giới luật không?

- Ngài hỏi vậy nghĩa là sao ạ?

- Nghĩa là: anh có tôn kính tên Chúa không? Anh có thánh hóa ngày sabát không? Anh có hiếu kính cha mẹ không? Anh có tôn trọng và bảo vệ mạng sống của người khác không? Lần gần đây nhất anh nói với vợ rằng anh yêu nàng là khi nào? Anh có chia sẻ của cải cho người nghèo không? Anh có bảo vệ danh dự và tiếng tốt cho ai chưa? Anh có thường giúp đỡ người khác không?

Người Do Thái ra đi và suy nghĩ miên man. Từ trước tới nay anh chỉ nhìn các giới luật theo khía cạnh tiêu cực nên mọi cố gắng của anh chỉ là làm sao khỏi vi phạm luật. Nhưng nay vị Rabbi vừa chỉ cho anh một cách nhìn mới hẳn: không chỉ cố tránh vi phạm luật, mà còn phải làm những việc tốt mà luật chỉ dạy.

Kitô hữu ngày nay cũng cần lưu ý:

- Chúng ta tuân giữ lễ luật không phải vì sợ Chúa phạt, mà vì yêu mến Chúa.

- Chúng ta giữ luật không phải để được Chúa yêu, mà chúng ta giữ luật bởi vì Chúa đã yêu ta.

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY, NĂM B

Đức Giêsu đến chỉ để cứu chúng ta. Ngài ban cho chúng ta rất nhiều cơ hội để được cứu. Ngài không phạt ai cả, chỉ những ai không chịu cho Ngài cứu là tự phạt mình mà thôi.

NỖI BUỒN THÁNH

"*Bên bờ sông Babylon, ta ngồi ta khóc ta nhớ Sion*". Một bài ca buồn, diễn tả tâm tình chung của suốt Mùa Chay này.

Nhưng có nhiều thứ buồn khác nhau, phát xuất từ nhiều nguyên nhân khác nhau, dẫn đến nhiều kết quả khác nhau:

- Buồn bực là thứ buồn do tức giận, dẫn tới ý muốn đập phá. Như Cain buồn vì tức giận ganh ghét Abel rồi lập mưu giết chết em mình.

- Buồn chán là thứ buồn do thất vọng, khiến người ta buông xuôi. Như Giuđa buông xuôi đến nỗi tự tử.

- Buồn nhớ là buồn vì xa cách một điều gì hay một người nào mình thương. Thứ buồn này thôi thúc mình tìm về với điều hoặc người thương mà mình phải xa cách đó.

Như dân Do Thái ngồi buồn trên bờ sông Babylon mà lòng nhớ về Sion yêu quý.

- Buồn thương là thứ buồn phát xuất từ tình thương, buồn vì tình thương đang bị đổ vỡ, buồn vì người mình thương đang phải khổ sầu. Thứ buồn này thúc đẩy người ta hàn gắn lại đổ vỡ, xây đắp cho tình thương thêm mặn nồng. Như Phêrô buồn sau khi chối Chúa. Ông đã khóc lóc ăn năn và tìm cách quay về với Ngài.

Cái buồn của Mùa Chay là thứ buồn nào? Nó xuất phát từ nhận thức Chúa rất thương yêu mình, thế mà mình đã không xứng đáng với tình thương đó. Nó khiến mình tỉnh ngộ dừng chân

suy nghĩ về cách sống hiện tại. Nó thôi thúc mình tìm về với Chúa, sửa chữa những lỗi lầm đã qua và tìm cách làm cho lòng mình thương Chúa càng nồng nàn thắm thiết hơn.

Đó không phải là buồn bực, buồn chán, mà là buồn nhớ, buồn thương. Đó là thứ buồn rất nên buồn, vì



là nỗi buồn thánh.

Đức Giêsu trong bài Tin mừng hôm nay đã nói với Nicôđêmô: *"Ai hành động trong sự thật thì đến cùng sự sáng, để hành động của họ được sáng tỏ là họ đã làm trong Thiên Chúa"* (Ga 3, 21).

Cuộc đời mãi mãi là một thách đố. Chúng ta chọn ánh sáng bên này hay bóng tối bên kia. Cuộc sống là một chuỗi những chọn lựa liên li giữa ánh sáng và bóng tối. Lựa chọn của người đời lại khác với lựa chọn của người con Chúa. *"Sự sáng đã đến thế gian và người đời đã yêu sự tối tăm hơn sự sống, vì hành động của họ xấu xa"* (Ga 3, 19). Người đời trốn chạy ánh sáng vì sợ hành động xấu xa của họ bị lộ tẩy.

Ghét ánh sáng và thích bóng tối là thảm kịch của người đời, vì con người sinh ra là để sống cho ánh sáng. Thiên Chúa không đào hỏa ngục, không xây ngục tối, nhưng chính tù nhân đã tự nhốt mình và nội tâm tăm tối. Ai từ chối ánh sáng của Chúa sẽ héo tàn trong bóng tối của chính mình.

Có cách nào để ra khỏi bóng tối? Có lối nào để trở về với ánh sáng? Đức Giêsu đã chỉ ra một con đường duy nhất: *"Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một mình, để tất cả*

những ai tin Con của Người thì không phải hư mất, nhưng được sống đời đời" (Ga 3, 16). Nếu ngày xưa dân Do thái đã tin tưởng nhìn lên con rắn đồng để được chữa lành thì ngày nay tất cả những ai tin tưởng nhìn lên Đức Giêsu trên thập giá đều được ơn Cứu độ.

Thập giá là tột cùng của đau đớn nhức nhối, nhưng cũng là minh chứng tuyệt vời của một tình yêu: Tình yêu của Cha đã trao ban Con Một, tình yêu của Con đã hiến dâng mạng sống. Tin vào một tình yêu như thế sẽ chữa lành những vết thương cuộc đời. Đức Giêsu đã từng nói: *"Đức tin của con đã chữa con"* (Mc 10, 52).

Đức tin là thành phố trên đời, là ngọn đèn trên cao. Thành phố trên đời không bị khuất tầm nhìn. Ngọn đèn trên cao soi sáng cả nhà. Đức tin trong sáng luôn sống động không nằm chết trong lòng, nhưng luôn tỏa sáng.

Đức tin trong sáng luôn mang lại nụ cười, an bình, và hạnh phúc.

Đức tin như những vì sao, lấp lánh lao xao, trên trời cao thăm thẳm.

Đức tin như những vì sao, ngời sáng như kim cương trên ngực người tín hữu.

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY, NĂM B

Hôm nay là Chúa nhật cuối cùng của Mùa Chay, tuần sau sẽ là Tuần Thánh. Để giúp mọi người bước vào Tuần Thánh một cách sốt sắng, Phụng vụ Lời Chúa giúp chúng ta thấy được ý nghĩa và giá trị việc chịu nạn sắp tới của Đức Giêsu.

BIỆN CHỨNG GIỮA CHẾT VÀ SỐNG

Chết và sống không hẳn là 2 điều luôn đối nghịch nhau, nhiều khi chúng liên kết hỗ trợ nhau: sự chết nuôi sự sống và sự sống được là nhờ sự chết. Vài thí dụ:

- Nơi thực vật: những thứ được dùng làm phân bón phải chết đi thì mới thành chất bổ dưỡng cho cây.

- Nơi sinh vật: các thức ăn phải "tiêu" mới "hóa" thành lương thực.

- Trong cõi nhân sinh: những người già chết đi để nhường đất và hoa màu của đất cho các thế hệ sau dùng đó mà sống.

- Ngọn nến: sáp nến phải chảy ra và bị đốt thì ánh sáng mới bùng

lên.

- Trong bài Tin Mừng này, Đức Giêsu nói: hạt lúa có thối đi thì cây lúa mới nảy mầm.

Đức Giêsu chết để cho con người sống. Sự chết của Ngài là nguồn sự sống cho chúng ta.

CHẾT ĐANG KHI SỐNG

Nhiều người coi sống và chết là hai sự việc nối tiếp nhau: khi không còn sống nữa thì chết. Nghĩ như thế là vì người ta chỉ biết có mỗi một sự sống, là sự sống của thể xác, và cũng chỉ biết có mỗi một sự chết, cũng là sự chết của thể xác.

Thực ra, sống và chết là hai việc đi song song với nhau trong cùng một đời người.

Bởi vì có tới hai sự sống và hai sự chết: sự sống chết của con người thể xác và sự sống chết của con người đích thực. Câu nói của Đức Giêsu trong đoạn Tin Mừng này hàm chứa hai sự sống chết đó: *"Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này thì sẽ giữ lại được"*



cho sự sống đời đời". Nói cách khác cho dễ hiểu hơn: ai cố bám víu vào sự sống của con người thể xác thì sẽ đánh mất sự sống của con người đích thực; còn ai dám để cho sự sống của con người thể xác chết đi thì đồng thời bồi dưỡng cho sự sống của con người đích thực.

Bởi đó, có người dám nói: "Chết là một phần của sống. Chúng ta sinh ra là để chết, hầu có thể sống sung mãn hơn". Thực vậy,

- Mỗi một hành vi khiêm tốn là một phần tính kiêu ngạo chết đi.

- Mỗi một hành vi can đảm là một phần tính hèn nhát chết đi.

- Mỗi một hành vi dịu dàng là một phần tính hung bạo chết đi.

- Mỗi một hành vi yêu thương là một phần tính ích kỷ chết đi.

Con người tội lỗi chết dần đi thì con người đích thực được dựng nên giống hình ảnh Chúa dần dần sống mạnh (*Viết theo Flor McCarthy*).

CÁC VAI TRONG VỞ TUỒNG THẬP GIÁ

Đoạn Tin Mừng hôm nay giúp ta thấy rõ những người có liên hệ trong cái chết của Đức Giêsu.

- Hai vai chính là Chúa Cha và Đức Giêsu: Đức Giêsu thưa "*Lạy Cha, xin hãy làm vinh danh Cha*"; và tiếng từ trời vọng

xuống "*Ta đã làm vinh danh Ta và Ta còn làm vinh danh Ta nữa*". Cuộc đối thoại bằng những lời lẽ cao siêu này vượt quá tầm hiểu biết của những người có mặt ở đây hôm đó. Vì thế có người cho là tiếng sấm và có người cho là tiếng thiên thần. Cái chết của Đức Giêsu là kết quả của một sự đối thoại và thỏa thuận giữa Chúa Cha và Đức Giêsu để thực hiện chương trình yêu thương của Thiên Chúa đối với loài người.

- Nhưng loài người cũng có liên quan: Đức Giêsu nói "*Tiếng đó phát ra không phải vì Ta mà vì các ngươi*". Cuộc đối thoại trên là một mặc khải cho loài người: Tuy họ không hiểu tại sao Đức Giêsu chết, cũng chẳng hiểu tại sao chết mà là tôn vinh, nhưng họ được nói cho biết cái chết ấy là vì họ và cho họ.

- Do đó, đương nhiên mỗi người cũng có liên hệ: "*Hãy theo Ta. Ta ở đâu thì kẻ phụng sự Ta cũng sẽ ở đó. Ai phụng sự Ta thì Cha Ta sẽ tôn vinh nó*". Thập giá là con đường dẫn đến tôn vinh. Mỗi người chúng ta có đi theo Đức Giêsu trên con đường thập giá thì mới đến được chỗ Đức Giêsu ở và mới được tôn vinh như Ngài.



CHÚA NHẬT LỄ LÁ, NĂM B

(Tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa)

Nhiều người rất ngạc nhiên trước những lời căn dặn của Đức Giêsu với hai môn đệ mà Ngài sai vào thành trước: *"Các anh vào làng trước mặt kia. Tới nơi sẽ thấy ngay một con lừa con chưa ai cỡi bao giờ đang cột sẵn đó. Các anh cỡi dây ra và đem nó về đây. Nếu có ai bảo tại sao các anh làm như vậy thì cứ nói là Chúa cần đến nó và Người sẽ gọi lại đây ngay"*. Mọi việc đã diễn ra đúng lời Chúa dặn. Tưởng như một phép lạ. Thực ra không phải là phép lạ gì cả, mà là chính Đức Giêsu đã kín đáo thu xếp trước với người thân của Ngài trong làng: đến ngày đó, tại địa điểm đó, họ hãy để sẵn hai con lừa, sẽ có hai môn đệ của Ngài đến dắt đi.

Tại sao Đức Giêsu phải đích thân thu xếp các chi tiết cho chuyến vào thành Giêrusalem lần này? Thưa có hai lý do:

1/ Sự việc diễn ra *"mấy ngày trước lễ Vượt Qua"*. Lễ này kỷ niệm việc dân Do Thái được giải phóng khỏi ách nô lệ Ai Cập, cho nên mỗi lần mừng lễ này, ý tưởng giải phóng luôn hiện lên trong đầu dân chúng, nhất là khi đất nước đang nằm dưới ách thống trị của ngoại bang. Chính

vì thế, viên Tổng trấn Rôma bình thường vẫn an tâm ở tổng hành dinh của ông tại Syria, nhưng gần đến lễ Vượt Qua thì phải đến Giêrusalem để có thể trực tiếp chỉ đạo nếu có xảy ra nổi loạn. Trong bầu khí nhạy cảm đó, Đức Giêsu phải kín đáo thu xếp để đừng ai biết trước chuyến vào thành của Ngài.

2/ Mọi chi tiết mà Đức Giêsu đích thân thu xếp đều liên hệ đến con lừa. Tại sao? Vì Ngài không muốn người ta hiểu lầm Ngài là một nhà giải phóng quân sự hay chính trị. Ngài muốn người ta hiểu rằng Ngài là một vị vua hòa bình, hiền từ và khiêm tốn. Vua chinh chiến thì cỡi ngựa, còn vua hòa bình thì cỡi lừa.

Tuy nhiên xem ra không ai hiểu đúng ý Chúa: các môn đệ *"lấy áo choàng của mình trải lên lưng nó"*, dân chúng thì cũng *"chặt nhánh chặt lá ngoài đồng mà rải. Người đi trước kẻ theo sau reo hò vang dậy"*. Sự hồ hởi của họ có lẽ xuất phát từ ý tưởng giải phóng: Hôm nay ngày giải phóng đã đến rồi, vị Anh hùng đã xuất hiện! Tóm lại mọi người đều nghĩ rằng hôm nay



Đức Giêsu bắt đầu cuộc khởi nghĩa.

Chúa nhật Lễ Lá hôm nay bắt đầu Tuần Thánh. Chúng ta có thể dùng đoạn Tin Mừng này để soi sáng ý nghĩa những sự việc sẽ xảy ra trong Tuần Thánh:

- Tại sao các Thượng Tế Do Thái tìm bắt Đức Giêsu? Thưa vì họ tưởng rằng Ngài là một chính khách nguy hiểm. Tin Mừng thứ tư ghi nhận rằng ngay cả trước biến cố này, các vị lãnh đạo ấy đã tính đến khả năng sức thu hút quần chúng của Đức Giêsu sẽ dẫn đến sự đàn áp của quân Rôma: *"Nếu chúng ta cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy, rồi người Rôma sẽ đến phá huỷ cả nơi thánh của ta lẫn dân tộc ta"* (Ga 11, 48).

- Tại sao Giuđa nộp Đức Giêsu cho các Thượng Tế? Nhiều chuyên gia Thánh Kinh cho rằng đó là do một tính toán chính trị: Hẳn vẫn nghĩ Đức Giêsu là một người có khả năng làm một cuộc đảo chánh. Nhưng Giuđa chờ mãi mà không thấy Đức Giêsu làm gì nên hẳn nộp Đức Giêsu như đồn Ngài vào chân tường: hy vọng khi đã bị bắt thì Đức Giêsu bó buộc phải ra tay hành động.

- Tại sao dân chúng hòa theo các Thượng Tế đòi giết Đức

Giêsu? Đó là phản ứng thất vọng của những người đã từng hy vọng quá nhiều: Họ hy vọng Đức Giêsu giải phóng đất nước nhưng khi Ngài không làm vậy thì họ thất vọng và trừng trị Ngài.

Hôm nay chúng ta cũng tay cầm lá, miệng tung hô Đức Giêsu. Nhưng chúng ta coi Ngài là ai và mong gì nơi Ngài?

. Nếu chúng ta coi Đức Giêsu là một vị vua uy quyền, chúng ta sẽ như các lãnh tụ Do Thái tìm cách trừ khử Ngài khi cảm thấy uy quyền ấy đe dọa đến quyền tự do của chúng ta.

. Nếu chúng ta coi Ngài là một vị vua giúp chúng ta chiến thắng thù địch, chúng ta sẽ như quần chúng hôm ấy chán bỏ Ngài khi Ngài không giúp chúng ta đạt được mục đích ấy.

. Nếu chúng ta coi Ngài là một thứ ô dù cho chúng ta núp bóng, chúng ta sẽ như các môn đệ bỏ Ngài mà chạy trốn khi ước vọng của chúng ta không thành.

Đức Giêsu là một vị vua hòa bình, hiền từ và khiêm tốn. Đi theo Ngài có lẽ chúng ta sẽ không được hưởng đặc quyền đặc lợi, nhưng tâm hồn chúng ta sẽ luôn được bình an.

ĐẠI LỄ MỪNG CHÚA PHỤC SINH, NĂM B

"Chúa đã sống lại rồi", đó là tiếng hô vui mừng của Phêrô, của Gioan, của Phaolô và của mọi thể hệ Kitô hữu. Đó là niềm tin của Giáo Hội. Cho dù cuộc sống có muôn vàn khó khăn và ai cũng phải chết, nhưng cái chết không phải là tiếng nói cuối cùng, bởi vì sau khi chết là sống lại, và ai chết trong Chúa thì sẽ được sống lại với Ngài.

HAI CÁCH NHÌN

Trước ngôi mồ trống của Đức Giêsu, có hai cái nhìn, dẫn đến hai cái thấy khác nhau:

- Cái nhìn của bà Maria Magdala là cái nhìn tự nhiên, bị ảnh hưởng bởi tình cảm: chỉ mới nhìn tảng đá đã lăn khỏi mộ, tình cảm của bà bị tác động ngay khiến bà không còn thấy thêm điều gì khác mà chỉ nghĩ đến tình huống xấu nhất: *"Người ta đã đem Chúa ra khỏi mộ!"*. Cái nhìn tình cảm này không giúp thấy được sự thật mà chỉ làm cho bà buồn rầu, lo lắng, khóc lóc.

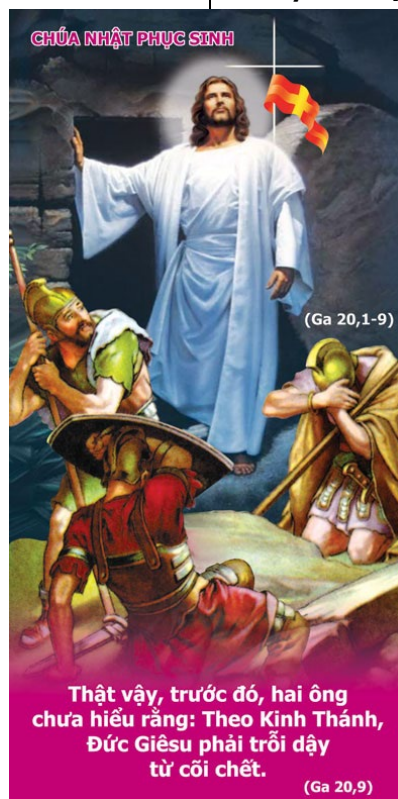
- Cái nhìn của

người môn đệ Chúa yêu được đức tin hướng dẫn: Ông nghe nói tảng đá đã lăn khỏi mộ, ông chạy đến nơi để xem và xem xét rất kỹ. Ông cúi xuống nhìn vào trong, quan sát những tấm khăn liệm và dừng lại để suy nghĩ. Rồi ông nhớ lại những lời Thánh Kinh mà Đức Giêsu đã dạy. Cái nhìn này giúp ông thấy được sự thật: Đức Giêsu đã sống lại. Cái nhìn đức tin này đem lại cho ông niềm vui: *"Ông đã thấy và đã tin"*.

Có thể so sánh cái nhìn đức tin giống như người ta nhìn các sự vật trong đêm tối bằng ánh sáng của tia hồng ngoại, nên có thể thấy được những điều mà mắt thường không trông thấy.

Theo định nghĩa, "Tín hữu" là người tin. Vì thế tín hữu vừa có cái nhìn tự nhiên như mọi người, vừa phải có cái nhìn đức tin. Ai biết nhìn sự việc bằng đức tin thì sẽ thấy mọi sự rất thanh thản và lạc quan.

Chẳng hạn Thánh Phaolô trong lúc đang ngồi tù và sắp bị đem



ra xử, ông nghĩ đến hai tình huống có thể xảy ra: một là bị xử tử, hai là được tự do. Bằng cái nhìn đức tin, ông đã thấy sống hay chết đều tốt cả: *"Đối với tôi, sống là Đức Kitô và chết là một môi lợi"* (Pl 1, 21). Còn thánh nữ Têrêxa Hài Đồng Giêsu sau khi đã nhìn lại mọi sự việc xảy đến trong đời mình bằng cặp mắt đức tin, đã kết luận *"Tất cả là hồng ân"*.

Đức Giêsu phục sinh đã chiếu một luồng sáng mới lên tất cả mọi sự. Thiết tưởng, việc đầu tiên mà chúng ta cần cố gắng và cũng là ơn đầu tiên mà chúng ta cần xin trong mùa Phục sinh là biết nhìn mọi sự bằng cặp mắt đức tin. Có như thế, trong tất cả mọi sự chúng ta mới đều có thể lạc quan cất lên tiếng hát đặc trưng của Mùa Phục vụ này: Halleluia!

TIN LÀ THẾ NÀO?

Đức tin của các tín hữu thường chỉ có một chiều kích, đó là chiều kích của trí óc: tin có Thiên Chúa; tin rằng Ngài đã tạo dựng mọi sự, Ngài biết mọi sự và điều hành mọi sự...

Đức tin của các tín hữu thường hướng tới đời sau: tin

rằng mình sẽ được ở với Thiên Chúa sau khi từ giã cõi đời này.

Lời Chúa hôm nay buộc ta phải điều chỉnh lại đức tin ấy: phải có thêm chiều kích hiện sinh nữa: Không chỉ tin bằng trí óc mà còn bằng cả cuộc sống. Không chỉ nhắm tới cuộc sống mai sau, mà phải nghĩ tới cuộc sống hiện tại. Thánh Phaolô dạy: *"Sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô"*.

LÀM CHỨNG LÀ THẾ NÀO?

Chỉ có các tông đồ là những "chứng nhân" đúng nghĩa: các ngài đã cùng sống với Đức Giêsu, đã thấy Ngài chết và thấy Ngài sống lại. Việc làm chứng của các ngài dựa trên điều các ngài đã thấy.

Nhưng lời chứng xuất phát từ cảm nghiệm cũng có giá trị, nhiều khi lại còn có sức thuyết phục hơn. Chúng ta có thể làm chứng cho Đức Giêsu phục sinh theo cách thứ hai này: sống làm sao cho người ta biết chúng ta đang sống một cuộc sống mới, chúng ta hạnh phúc, chúng ta tự do, chúng ta vui mừng trong cuộc sống mới đó, và trong bất cứ hoàn cảnh nào lòng chúng ta cũng tràn trề hy vọng.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 98****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Khi ai đó dành thời gian để suy ngẫm về ý nghĩa thật sâu sắc, thâm trầm của câu Lời Chúa “Tín nghĩa ân tình nay hội ngộ, hòa bình công lý đã giao duyên”,¹ thì người ấy hầu như không thể không bị hấp dẫn một cách tự nhiên để muốn đọc thêm rằng: “Tín nghĩa mọc lên từ đất thấp, công lý nhìn xuống tự trời cao”.² Bởi lẽ, chính Chúa “sẽ tặng ban phúc lộc và đất chúng ta trở sinh hoa trái. Công lý đi tiên phong trước mặt Người, mở lối cho Người đặt bước chân”.³ Vâng, khi con người thời Cựu ước cầu xin ơn bình an và cứu độ, Thiên Chúa đã tỏ lòng thương thánh địa, đã nguôi cơn thịnh nộ và dẹp trận lôi đình, đã sẵn lòng dẫn đưa tù nhân nhà Gia-cóp trở về, muốn phủ lấp đi mọi lỗi lầm, muốn tha thứ mọi tội vạ dân Ngài....⁴ Huống chi là “Thiên Chúa ấy” trong thời Tân ước!

Thật vậy, Thiên Chúa tình yêu xót thương không phủ nhận công lý.⁵ Bởi thật ra, chính là bằng tình yêu xót thương, Ngài đã dẹp bỏ trận lôi đình vì đã nguôi cơn thịnh nộ, cũng sẽ phủ lấp đi mọi lỗi lầm nhân thế... đặc biệt luôn sẵn lòng và luôn tha thứ mọi thứ tội lỗi dân Ngài phạm phải. Chính tình yêu xót thương nơi Ngài vượt hẳn, vượt lên trên mọi thứ công bằng, mọi loại lý lẽ. Vì thế, khi cầu xin ơn bình an và cứu độ, con người cần nhận biết rằng tình yêu của Thiên Chúa là tác nhân chính làm cho con người nên công chính; khi cố công tìm cách nên người công chính, con người đừng cố công làm cái việc quá sức mình; con người đừng tự ý mình tạo ra cái gọi là sự công chính tự thân. Bởi lẽ, sự công chính giả tạo ấy sẽ khiến con người ương ngạnh, không chịu quy phục Thiên Chúa,

¹ Tv 84,11.² Tv 84,12.³ Tv 84,13-14.⁴ X. Tv 84,1-4.⁵ X. APV 21,18.

không chấp nhận đường lối Thiên Chúa muốn con người tuân theo để được nên công chính đích thực.

Chẳng vậy mà, trong đức tin, ta cần khẳng định tình yêu xót thương vượt trội trên công lý; chẳng vậy mà, trong thực tiễn, ta cần ý thức, để có được kết quả là hòa bình đích thực, để có hoa trái là bình an đích thực, “bình an của Đức Ki-tô”, thì “Tín nghĩa ân tình nay hội ngộ, hòa bình công lý đã giao duyên”. Vâng theo đó, “Bao nhiêu phần trăm là công lý / Bao nhiêu phần trăm là công bằng / Bao nhiêu phần trăm là bác ái / Bao nhiêu phần trăm là yêu thương / Để ta có kết quả là hòa bình / Để ta có hoa trái là bình an. / PK 1: Để góp phần xây dựng hòa bình cho thế giới / Để góp phần kiến tạo bình an cho nhân gian / Ta hãy giữ công lý và bác ái / Ta hãy sống công bằng và yêu thương. / PK 2: Chỉ có tình huynh đệ thì người ta mới thắm / Chỉ hết mình hết tình thì an vui lâu hơn / Ta hãy sống chân chính và nhất quán / Ta hãy sống chân tình và chân tâm. / PK 3: Để sống tình huynh đệ cần thời gian quý báu / Để hết mình hết tình cùng anh em luôn luôn / Ai đã sống như thế thì cứ tiếp / Ai đã nói mà không làm thì không hay... mau hãy đổi thay”.⁶

Misericordiae vultus, số 21,18-20

Thiên Chúa không phủ nhận công lý. (APV 21,18) Đúng thế, Ngài bao bọc công lý và vượt lên công lý bằng một sự kiện vĩ đại hơn, trong đó chúng ta cảm nghiệm được tình yêu mới là nền tảng của công lý đích thực. (APV 21,19) Chúng ta phải chú ý kỹ điều mà thánh Phao-lô nói nếu chúng ta muốn tránh phạm đúng cái sai lầm mà thánh nhân đã quở trách người Do-thái vào thời của ngài: “Vì không nhận biết rằng chính Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính, và vì cố công tìm cách tạo nên công chính tự sức mình, họ đã không chịu quy phục sự công chính của Thiên Chúa (đường lối Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính). (APV 21,20)

Chút suy tư

“Đi đâu mà vội mà vàng / Để vấp phải đá và quàng phải dây / Học sâu hiểu đâu ra đấy / Như thể về gió đi mây quen rồi / Không như chồng chúa vợ tôi / Cặp đôi đũa lệch lồi thối tất tôi / Thế nên sáng trưa chiều tối / Giờ nào việc nấy đừng vội... rồi rồi... hỏng

⁶ Bằng Hữu, Tổng Hạo Nhiên trình bày (*Album Lay trời mưa xuống 1 / Làng ta*).

hu”.⁷ Vâng, giờ nào việc nấy sẽ góp phần “biến thách đố thành cơ hội”. Thật vậy, chuyện kể rằng có một cậu bé, khoảng 10 tuổi, sau một tai nạn xe hơi bị mất đi cánh tay trái, đã quyết tâm xin cha mẹ cho mình được học võ judo. Thầy giáo nhận dạy judo cho cậu là một võ sư người Nhật.

Với quyết tâm rất cao, cậu bé hết sức chuyên cần học tập và tiến bộ cực nhanh. Tuy nhiên, cậu vô cùng thắc mắc... không biết tại sao sau ba tháng tập luyện rồi mà vị võ sư này chỉ dạy cho cậu chỉ một thế võ duy nhất. Thế là cậu bé bèn thẳng thắn hỏi: “Thưa thầy, chẳng lẽ không còn thế võ nào khác để con học sao; hay con không thể học được các thế võ khác?”. Vị võ sư trả lời: “Đây là thế võ duy nhất thầy muốn dạy riêng cho con; cũng chính là thế võ độc đáo mà con rất nên, rất cần phải học”. Tuy không hiểu hết lời của thầy... nhưng tin tưởng nơi thầy, cậu bé tiếp tục tập luyện. Nhiều tháng sau, vị võ sư dẫn cậu học trò đi tham dự một cuộc thi võ judo. Cậu bé ngạc nhiên khi bản thân thắng dễ dàng hai trận đầu. Đến trận thứ ba thì gặp khó khăn, nhưng sau một hồi, thì... lúc đối phương hấp tấp trong đòn tấn công, cậu đã khéo léo sử dụng thế võ duy nhất đã được học thành thạo... và thế là cậu lại chiến thắng! Như thế, cậu lại thêm phần tự tin để bước vào trận chung kết. Đối thủ của cậu lần này là một võ sinh to lớn, khỏe và dày dặn kinh nghiệm. Vào trận không lâu, cậu bé đã trúng đòn và bị đối phương áp đảo. Hết hiệp đầu, sợ cậu bị thương nặng, trọng tài ra hiệu kết thúc trận đấu sớm nhưng người thầy của cậu không đồng ý: “Cứ để cậu bé tiếp tục”, vị võ sư yêu cầu. Thế rồi, ngay sau khi trận đấu bắt đầu lại, đối phương phạm phải sai lầm nghiêm trọng: coi thường đối thủ và mất cảnh giác. Ngay lập tức cậu bé không có cánh tay trái đã dùng thế võ duy nhất của mình quật ngã đối phương và khóa chặt anh ta trên sàn. Cậu bé đoạt chức vô địch!

Trên đường về, hai thầy trò ôn lại các thế đánh trong từng trận đấu. Lúc này cậu bé mới dám hỏi: “Thưa thầy, làm sao con có thể trở thành vô địch với chỉ một thế võ như thế được nhỉ?”. Người thầy trả lời “Có hai lý do giúp con chiến thắng: Lý do thứ nhất là con đã làm chủ được thế võ tập dượt suốt thời gian qua, là một trong những cú đánh hiểm và hiệu quả nhất của môn võ judo. Lý

⁷ X. Nguyễn Năng, *Thư mục vụ mùa Chay và Phục Sinh 2024*, số 2d (x. BHvNB, *Sói đá...*, T157, số 99).



do thứ hai, muốn phá được thế võ đó của con, đối thủ phải giữ chặt cánh tay trái của con. Mà con lại không có tay trái!”. Thì ra, biến thách đố thành cơ hội là nguyên tắc sống, làm việc và đạt thành công. Nghĩa là, “Hãy biến nghịch cảnh thành cơ hội giúp bạn đạt được những điều tốt đẹp hơn” (Wille Jolley). Mà thật vậy, đôi khi, một điểm yếu của ai đó lại hoàn toàn có thể trở thành điểm mạnh cho người ấy (nếu...). Còn ưu điểm thì chắc chắn là điều tốt nhưng nếu có thể biến khuyết điểm thành lợi thế, thành điểm mạnh thì lại càng tốt hơn, sẽ là điều kỳ diệu. Có ai đó cũng đã từng nói: “Phần lớn hạnh phúc hay bất hạnh được quyết định bởi tính cách của bạn chứ không phụ thuộc vào hoàn cảnh” (Martha Washington). Vậy hãy tin vào chính mình, vì bạn có thể làm được nhiều thứ; và hãy tin vào Thiên Chúa vì chỉ có Ngài mới có thể làm được tất cả!

Gợi ý thảo luận

1. Theo bạn, có phải thực sự “Thiên Chúa không phủ nhận công lý”?⁸ Thế còn “Ngài bao bọc công lý và vượt lên công lý bằng một sự kiện vĩ đại hơn, trong đó chúng ta cảm nghiệm được tình yêu mới là nền tảng của công lý đích thực”⁹ thì có nghĩa gì? Tại sao thánh Phao-lô đã quở trách người Do-thái vào thời của ngài: “Vì không nhận biết rằng chính Thiên Chúa làm cho người ta nên công chính, và vì cố công tìm cách tạo nên công chính tự sức mình, họ đã không chịu quy phục sự công chính của Thiên Chúa...”¹⁰ Vậy, trong thời đại của lòng Chúa xót thương, các mối tương quan nhân thế của chúng ta cần được linh hoạt thể hiện như thế nào? Hãy cụ thể bằng một vài hành động nhé.

2. Đây là ý nghĩa của câu Thánh vịnh “Tín nghĩa ân tình nay hội ngộ, hòa bình công lý đã giao duyên. Tín nghĩa mọc lên từ đất thấp, công lý nhìn xuống tự trời cao”¹¹ Theo bạn, mùa Chay năm nay có là dịp tốt để chúng ta thể hiện sự hội ngộ của “tín nghĩa với ân tình” và thể hiện sự giao duyên giữa “hòa bình cùng công lý”? Như thế nào một cách cụ thể đây?

12-02-2024, GTHH

⁸ APV 21,18.

⁹ APV 21,19.

¹⁰ APV 21,20.

¹¹ Tv 84,11-12.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 03/2024 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 01/03/2024; **Chủ Tế: LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 08/03/2024; **Chủ Tế: LM. Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh.
- Ngày 15/03/2024; **Chủ Tế: LM. Giuse Đặng Chí Lĩnh**, TTMV Tgp Sài Gòn.
- Ngày 22/03/2024; **Chủ Tế: LM. Đaminh Trần Dũng**, SSS.
- Ngày 29/03/2024; **Chủ Tế: LM. Vinhson Phạm Trung Thành**, CSsR.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA: Nhà Thờ Khiết Tâm** (28, đường Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 05/03/2024 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐỊNH: Nhà Thờ Gia Định** (280 Bùi Hữu Nghĩa, P.2, Q. Bình Thạnh) lúc 17g00, ngày 08/03/2024. **Chủ tế: LM Giuse Mai Thanh Tùng**, Chánh Xứ Gx Gia Định.

- **HẠT HÓC MÔN: Nhà Thờ Trung Mỹ Tây** (40/4, Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, H. Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 02/03/2024 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh Xứ Gx Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN-CHỢ QUÁN: Nhà Thờ Chợ Quán** (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 27/03/2024. **Chủ Tế: LM.**



Gabriel Trịnh Công Chánh, Chánh xứ Gx Chợ Quán, Linh hướng
CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn
Sỹ, P.14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 07/03/2024 (thứ Năm đầu tháng).

Chủ Tể: LM Michael Phạm Trường Trinh, Chánh xứ Phaolô 3,
Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương,
P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 05/03/2024 (thứ Ba đầu
tháng). **Chủ tể:** LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ, Linh hướng CĐLCTX
hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Tam Hà (66, đường Tam Hà, P. Tam
Phú, Tp. Thủ Đức) lúc 17g30, ngày 08/03/2024. **Chủ tể:** LM Giuse
Phạm Công Trường, Chánh xứ Gx. Tam Hà.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Hà Đông (564, Thống Nhất, P.16,
quận Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 07/03/2024. **Chủ Tể:** LM. Giuse
Đỗ Quang Khả, Chánh xứ Gx. Hà Đông.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX và cầu
nguyện theo các ý xin.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 01/2024

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT XÓM MỚI:

- 1.Lh. Maria Nguyễn Thị Hường, Giáo xứ Hà Nội
- 2.Lh. Giuse Võ Tài Năng, Giáo xứ Bắc Dũng
- 3.Maria Phan Thị In, Giáo xứ Bắc Dũng
- 4.Anna Nguyễn Thị Trái, Giáo xứ Bắc Dũng
- 5.Đaminh Saviô Nguyễn Quốc Phụng, Giáo xứ Bắc Dũng
- 6.Maria Nguyễn Thị Hồng Nga, Giáo xứ Bắc Dũng
- 7.Phêrô Nguyễn Minh Hải, Giáo xứ Bắc Dũng
- 8.Maria Nguyễn Thị Hồng Điệp, Giáo xứ Bắc Dũng

HẠT TÂN ĐỊNH:

- 1.Philômêna Trần Thị Mến, Giáo xứ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

AN NHÂN ĐÓNG GÓP CHO QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 200.000đ.

ÂN NHÂN GIÚP CÁC EM NGƯỜI DÂN TỘC GP BAN MÊ THUỘT:

1. Anh/chị Hoàng/Phượng, Giáo xứ Bến Cát, hạt Gò Vấp: 2.000.000 đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (02/2024) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I- THÁNH LỄ KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT - SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG, NGÀY 02 THÁNG 02 NĂM 2024.

Đến với LCTX để thờ lạy, tôn vinh, cảm tạ vì tình Chúa yêu thương chúng ta vô cùng, đến với LTXC để được Ngài dìu dắt vào biển thương xót của Ngài, để được cảm mến no say tình Chúa, no say tình người. Đến với Chúa để cầu xin ơn chữa lành các tật bệnh hồn xác, xin ơn biến đổi và thánh hóa để tìm thấy được nguồn bình an, sự nâng đỡ.

Thật vậy, hằng năm, cứ vào đầu tháng 2 thì HH/LCTX/ giáo hạt Gia Kiệm lại hân hoan vui mừng, chờ ngày được đến Trung Tâm Hành Hương LCTX giáo phận Xuân Lộc tại Suối Cát để dâng lễ kính LCTX, tạ ơn và cầu nguyện. Ngay từ 12g00, các đoàn xe từ các giáo xứ trong giáo hạt đã lăn bánh tiến về trung tâm, khao khát được cùng với Đức Mẹ và Thánh Giuse, dâng lên Chúa Cha tất cả tâm tư nguyện vọng của từng người, từng gia đình. Cùng với Mẹ xin dâng lên Chúa từng thành viên trong gia đình, xin Chúa thánh hóa và làm chủ cuộc đời chúng con. Xin dâng lên Chúa các gia đình đang gặp cảnh gian nan khốn khó, đau khổ buồn phiền. Xin dâng lên Chúa những bệnh nhân, nhất là các bệnh nan y, xin Chúa cất bớt bệnh tật và cho gặp thầy gặp thuốc. Xin dâng lên Chúa những người tội lỗi, xin Chúa ban ơn biến đổi, cho họ tìm gặp gỡ Chúa trong tòa giải tội để lãnh nhận ơn tha thứ.

- 14g30: HH/LCTX giáo xứ Phúc Nhạc khai mạc giờ kính LCTX. Tất cả mọi người hiện diện cùng sốt sắng thờ lạy, ngợi ca, tôn vinh cảm tạ Chúa. Giờ kính thật trang nghiêm, sốt sắng: "*Vì cuộc khổ*

nạn đau thương của Chúa Giesu Kito. Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”.

- 15g30: Nghi thức chúc lành trẻ em và thai nhi.

Hằng năm, vào ngày lễ Đức Mẹ Dâng Con, các gia đình cùng đưa con trẻ tới nhà thờ để được Chúa chúc phúc và ban ơn. Đặc biệt hôm nay, tại nhà thờ giáo xứ Suối Cát, chính Đức Cha Giuse đã cử hành trọng thể nghi thức để xin Chúa chúc lành và ban các ân phúc trên các con trẻ và các bà mẹ đang mang thai. Xin dâng lên Chúa muôn ngàn lời cảm mến tri ân trong ngày hồng phúc này.

- 16g15: Cuộc cung nghinh trọng thể LCTX với sự tham dự đông đảo của hiệp hội các giáo xứ trong giáo hạt Gia Kiệm, Ban phục vụ giáo phận, ban phục vụ 13 giáo hạt, đại diện các đoàn thể trong giáo xứ Suối Cát, các tu sĩ nam nữ, đoàn lễ sinh, quý Cha quản hạt, quý Cha đặc trách, quý Cha đồng tế và Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, nguyên Giám mục giáo phận chủ tế. Kiệu tượng Chúa hôm nay, do đội khiêng kiệu HH/LCTX giáo xứ Hưng Bình phụ trách, trong trang phục đại lễ đã cung nghinh Chúa Giêsu tiến vào đền thờ trong tiếng kèn hùng tráng của ban kim nhạc giáo xứ Suối Cát.

Bước vào Thánh Lễ Đức Cha đã hướng ý và kêu gọi cộng đoàn phụng vụ cùng dâng lên Chúa tất cả các ý nguyện khẩn xin và phần giáng lễ Đức Cha đã mở ra cho mọi người các chân lý được mạc khải trong Lời Chúa hôm nay và cùng nhau chiêm ngắm ba mẫu gương vâng phục tuyệt hảo của Chúa Giêsu, Đức Mẹ và Thánh Giuse. Ngài đã hướng dẫn mọi người tìm đến gặp gỡ chính Đấng Cứu Độ để nhờ Ngài với Ngài và trong Ngài, dân Thiên Chúa hiểu rõ hơn việc hiệp hành với giáo hội nhờ Lời Chúa và Thánh Thể.

Cuối lễ: Ông trưởng ban HH/LCTX/GPXL và cũng là trưởng ban HH/LCTX/GHGK đã dâng lên đức Cha, quý Cha, quý chức, quý hội viên những lời cảm ơn chân thành nhất. Sau đó ông và toàn thể cộng đoàn chúc mừng năm mới, tuổi mới, chúc Xuân Đức Cha và quý Cha trong bầu không khí vui tươi, hạnh phúc. Tất cả có được từ LCTX.

Thánh lễ kết thúc lúc 17g30. Mọi người ra về, lòng ngập tràn niềm vui, vì đã kín múc nơi LTXC muôn vàn ân phúc vì chính Chúa là mùa xuân vĩnh cửu.

Bài viết: Toma M. Nguyễn Thế Quyền, Trưởng ban PV HHLCTX/GPXL

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Giáo Xứ Suối Cát

II- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ KÍNH LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG NGÀY 01 THÁNG 3 NĂM 2024.

Giáo hạt Long Khánh & Gia Ray phụ trách.

Chủ đề: Mùa Chay Thánh - Tháng kính Thánh Giuse. Cầu xin Thánh Giuse đưa dẫn những người khô khan nguội lạnh trở về với Lòng Chúa Thương Xót.

Thánh lễ: Kính **Thánh Giuse, Bạn trăm năm Đức Trinh nữ Maria**

Chương trình tổng quát (chiều):

- 14g00' - 14g30': Đón tiếp
- 14g30' - 15g30': Giờ Thương Xót Vô Biên: Chuỗi kính kính LCTX và Ngắm đàng Thánh Giá.
- 15g30' - 16g00': Giải lao- chuẩn bị Thánh Lễ
- 16g00' - 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)
- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn,
Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GX. THÁNH NGUYỄN DUY KHANG, HẠT THỦ ĐỨC
(Nhiệm kỳ 2024 – 2028)**

- CHA LINH HƯỚNG: LINH MỤC ĐAMINH LÂM QUANG KHÁNH**
- . Trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Nguyễn Thị Phước.
 - . Phó Ban Chấp hành: Bà Maria Lý Liên.
 - . Thư ký: Bà Cêcilia Phạm Thị Phương Dung.
 - . Thủ quỹ: Bà Anna Lê Thanh Vân.



CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN

THÁNG 2-2024

SỐNG ƠN GỌI TÔNG ĐỒ

SỰ THAM GIA CỦA GIÁO DÂN VÀO ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI

BÀI 1. HỘI ĐỒNG GIÁO XỨ - HỌ ĐẠO VIỆT NAM

Lm. Antôn Nguyễn Ngọc Sơn

I. Giáo xứ trong giáo hội

Thuật ngữ Hy Lạp "paroikia" nghĩa là "những người sống gần hay bên cạnh", một cộng đoàn cùng địa giới. Tên gọi này xuất hiện từ thế kỷ II sau công nguyên, bắt nguồn từ các thành thị sau lan ra các làng quê. Khi đế quốc Roma suy tàn, vào thế kỷ thứ VIII, bắt đầu có các "nhà thờ tư nhân" do cá nhân hay một nhóm người điều hành qua thể chế "beneficio" (bổng lộc). Quan niệm nhà thờ – giáo xứ - "bổng lộc" cho một giáo sĩ kéo dài cho đến Vaticano II .

Theo tinh thần Công Đồng, Giáo Luật 1983 (điều 515) định nghĩa giáo xứ như một cộng đoàn Dân Chúa với các yếu tố chính: - 1 cộng đoàn Dân công giáo được thiết lập chính thức; - 1 phần địa giới nhất định của giáo phận; - 1 nhà thờ; - 1 vị mục tử chịu trách nhiệm chăm sóc các linh hồn. Giáo xứ là một pháp nhân theo giáo luật với các quyền lợi và nghĩa vụ đối với giáo phận và Giáo Hội.

Trong Giáo Hội toàn cầu, Bộ Truyền Giáo phê chuẩn lần đầu một tổ chức "concilium fabricae a bonis ecclesiae parochialis administrandis", ngày 21/07/1856, và sau đó khuyến các xứ truyền giáo khác nên theo. Bộ Giáo Luật 1917 chỉ tạm chấp nhận tổ chức Concilium fabricae này vì các tranh chấp quyền hạn, nhất là trong Giáo Hội Mỹ. Theo tinh thần mới của Vaticano II (Tông Đồ Giáo Dân 26), hiện nay trong giáo xứ, Giáo Hội muốn có hai tổ chức giáo dân giúp đỡ cha xứ trong việc mục vụ và quản trị kinh tế giáo xứ: hội đồng mục vụ và hội đồng kinh tế (cann. 536; 537). Trong thực tế trên thế giới, hội đồng mục vụ giáo xứ vẫn chỉ là mong ước của các vị Mục Tử.

II. Cấu trúc lịch sử hội đồng giáo xứ việt nam, 1670 –1880

Khi các thừa sai Dòng Tên thành lập các cộng đoàn bền vững đầu tiên, dân tộc VN đã có một tổ chức xã hội chặt chẽ theo hệ thống đại gia đình và làng xã. Mỗi họ, gia tộc đều có hội đồng gia tộc, gồm các ông trùm – trưởng tộc, lo việc quản trị của hương hoả, nhà thờ họ, bàn thờ, tủ thờ, sổ gia phả – thế phả và các đồ dùng tế tự. Hội đồng gia tộc được luật pháp (Bộ luật Hồng Đức; Gia Long) công nhận quyền quản trị tài sản và cả quyền xét xử.

Do tinh thần gia tộc và làng xã rất cao, những người VN thế kỷ XVII thường theo Kitô từng nhóm lớn, toàn bộ một họ hay một làng. Họ lập tức hình thành "họ đạo" và bầu ra "các trùm họ" để coi sóc "họ đạo" và "nhà thờ họ", lo giữ "sổ họ" và làm "sổ gia đình". Công đồng Dinh Hiến 1670 chia địa phận Đàng Ngoài làm 9 "xứ"¹² để giao cho 9 thầy giảng vừa tiến chức linh mục (dưới quyền 3 linh mục thừa sai). Mỗi xứ có một thầy giảng làm trưởng ban tài chính, nhưng do "cha xứ" chịu trách nhiệm với địa phận; trong các họ đạo vẫn do các trùm họ tự điều hành.

Tổ chức "trùm họ", theo mẫu hội đồng gia tộc và hội đồng hương xã lúc đó, có các ưu điểm không chối cãi được qua lịch sử: - có khả năng tồn tại và bảo vệ cộng đoàn qua các thời kỳ khó khăn, vắng bóng linh mục lâu năm; - có uy tín lớn trong cộng đoàn và thực sự đóng góp rất lớn trong việc xây dựng tinh thần cộng đoàn, nắm vững tình hình dân Kitô giáo; - tổ chức linh hoạt việc thờ phượng; - đóng góp công của rất nhiều cho cộng đoàn, rất ít khi thâm lạm của chung

Tổ chức "trùm họ" có những nguy cơ thường xuyên đi ngược tinh thần của Giáo Hội: - coi linh mục chỉ là một pháp sư được mời tới lo tế tự khi cần; - coi mình là đại diện chính thức của họ đạo; - coi trọng các hình thức hội hè đình đám mị dân hơn là những công việc căn bản của Dân Thánh: Phụng Vụ chính thức, học hỏi và truyền bá Phúc Âm, bác ái cộng đoàn; - chỉ lo cho họ mình, tách rời và đóng kín khỏi môi trường những người ngoại....

Tổ chức "trùm họ" có công lớn với lịch sử GHVN và còn bền vững đến hôm nay như một đặc điểm truyền thống và ưu thế của GHVN.

¹² Theo lệ này, sau này các họ đạo, có linh mục coi sóc riêng, tự nhận mình là "xứ".



III. Chức sở mục lệ của giáo hội làng trong 1880-1968

Lo ngại trước các khuyết điểm của tổ chức "trùm họ" và thầy giảng, công đồng Sài Gòn 1880 đã có những quyết định thay đổi mục vụ quan trọng. Bên cạnh hội đồng trùm họ, có một nhóm "*biện việc*" được tổ chức theo mẫu *Conseil de fabrique* của Giáo Hội Pháp¹³. *Conseil de fabrique* là tổ chức dân sự do chính quyền Pháp quy định từ 1809 đến 1905, có nhiệm vụ quản trị tài sản nhà thờ và trả lương giáo sĩ, dưới quyền điều khiển của xã trưởng.

Trước đây, theo luật Hồng Đức, mỗi di chúc hợp pháp phải để lại một phần mười di sản làm của hương hoá; người công giáo đã có thói quen giao của hương hoá này lại cho ông trùm họ đạo đứng tên. Dưới thời Pháp thuộc, số tài sản nhà thờ tăng nhanh và đứng tên địa phận. Một số nhân công, "biện việc", được thuê lo việc quản lý tài sản các họ đạo dưới quyền cha sở; vì các xã trưởng người ngoại không xen vào chuyện tài sản nhà thờ. Theo kiểu Pháp, các ông biện đeo *dây tam tài* trong các đại lễ như hội đồng xã dân sự.

Chức sở mục lệ dành cho cha sở quyền tuyển chọn trực tiếp hay chuẩn nhận *hội đồng quý chức*. Do đó, trong họ đạo, dần dần mấy ông biện thay thế các trùm họ do dân bầu. Thường các ông biện về già giao việc quản lý tài sản nhà thờ lại cho con mình, nhưng vẫn giữ tước vị ông biện. Hội đồng quý chức, vào thời di cư 1954, trở nên già lão quá đáng và không còn uy tín trong giáo dân¹⁴.

IV. Hội đồng giáo xứ của giáo hội làng ngoài 1900-1954

Đứng trước các vấn đề tương tự ở Làng Trong, công đồng Kẻ Sở 1900 và 1912 chọn những đường hướng khác: duy trì tổ chức thầy giảng và trùm họ, nhưng có những thay đổi quan trọng.

Trường thầy giảng không còn được coi là phương thể huấn luyện linh mục và được tổ chức song song trong thế yếu so với chủng viện. Các thầy giảng được giao phó quản trị tài sản địa phận dưới quyền cha quản lý, tài sản Nhà Đức Chúa Trời dưới quyền cha

¹³ ĐỊA PHẬN TÂY ĐÀNG TRONG, *Chức sở mục lệ*, Saigon 1884.

¹⁴ NGUYỄN Kim Điền, *Thư công bố quy chế hội đồng giáo xứ*, 29-06-1969, *Quy Chế Hội Đồng Giáo xứ Địa Phận Huế*, Huế 1969.

xứ. Thầy giảng kiêm nhiệm toàn bộ việc tổ chức đọc kinh, sắp đặt trong nhà thờ và nhà xứ, lo việc mục vụ và bác ái.

Hội đồng giáo xứ vẫn do dân bầu và cha xứ duyệt trước khi trình Đức Cha. Quyền hạn của HĐGX bị thu hẹp tối đa và chức vị ông trùm hầu như chỉ là danh dự, là người góp của. HĐGX quyền góp bằng cách bổ nhân danh cho những dịp đặc biệt; quỹ hàng xứ rất nhỏ, hầu như do các ông trùm đóng góp¹⁵.

Sau năm 1954, do thiếu các linh mục và thầy giảng, HĐGX dần dần tự lo việc tổ chức và quản trị giáo xứ.

V. Hội đồng giáo xứ việt nam hiện tại

Sau Công Đồng, các giám mục miền Nam VN lo nghĩ đến việc cải tổ hội đồng quý chức, vì những nguyên nhân rõ rệt: - tài sản đất đai của giáo hội bị mất quá nhiều, không còn cần đến nhóm "biện việc" quản trị; - ảnh hưởng của hội đồng giáo xứ các xứ di cư do dân bầu có uy tín và tích cực hơn; - ảnh hưởng của các nhóm tông đồ giáo dân thịnh hành.... Không có điều kiện để ban hành một Directorium giáo phận, các ĐGM tạm giải quyết bằng *Chỉ Nam Linh Mục, Năng Quyền Thập Niên* và *Quy Chế Hội Đồng Giáo Xứ*. Năm 1968, ĐGM Nguyễn Văn Thuận ban hành *Quy Chế Hội Đồng Giáo Xứ* và *Quy Chế Giáo Dân* cho Nha Trang. Theo mẫu này, lần lượt có các Quy Chế của Huế (1969); Sài Gòn và Phú Cường, Long Xuyên, Xuân Lộc (1971); Đà Lạt (1973); Cần Thơ (1974). Đặc điểm của các quy chế mới là: - nhấn mạnh việc do dân bầu hơn; - chú trọng đến khả năng cộng tác vào hoạt động mục vụ.

Sau 1975 và nhất là sau khi ban hành Bộ Giáo Luật 1983, GHVN có nhu cầu ban hành một quy chế hội đồng giáo xứ mới. Để giải quyết tạm thời, ĐCV Hà Nội cho các ĐCS học lại Directorium 1941. Năm 1993, ĐGM Xuân Lộc ban hành các văn bản *Đào Tạo Giáo Dân, Sinh Hoạt Ban Hành Giáo và Hướng Dẫn Sinh Hoạt Ban Hành Giáo*. Năm 1997, Đức Giám Quản Huỳnh Văn Nghi phổ biến bản *Quy chế Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ* mới cho giáo phận TPHCM. Do hoàn cảnh, cả hai quy chế của Xuân Lộc và TPHCM đều rất ngắn và giản lược tối đa.

¹⁵ VICARIATUS APOSTOLICUS DE HANOI, *Directorium Vicariatus Apostolici de Hanoi, Luật Riêng Địa Phận Hà Nội*, Hà Nội 1941.

Ngày 18.05.2002, Đức TGM Phạm Minh Mẫn công bố *Quy Chế Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ* mới cho tổng giáo phận TPHCM. Ngày 01/06/2015, Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc đã công bản Qui chế mới đã được bổ sung chỉnh sửa.

Như thế, tổ chức hội đồng giáo xứ vừa là điều bắt buộc theo giáo luật (cann. 536; 537), vừa là một truyền thống của GHVN.

BÀI 2 - NGƯỜI GIÁO DÂN ÔM ẤP CÔNG VIỆC TRUYỀN GIÁO

Lm Antôn Hà Văn Minh

Công đồng Vaticanô II đã minh định: “Giáo dân phải hợp tác vào công cuộc truyền giáo của Hội Thánh; là những chứng nhân và đồng thời là những công cụ sống động, họ chia sẻ sứ mạng cứu rỗi của Hội Thánh” (AG số 41).

Và Đức Thánh cha Phanxicô khẳng định: trong Dân Thiên Chúa, “không có sự phân công trách nhiệm cho những người này là rao giảng Tin Mừng bằng cách này hay cách khác, và những người kia thì im lặng [...], cũng không có những người này thì hoạt động tích cực và những người kia thì không”. Bởi vì, mỗi người đã được rửa tội đều được mời gọi loan báo Tin Mừng, bất kể chức vụ hay trình độ kiến thức đức tin của họ. Để không nhốt mình trong sự tĩnh lặng, Đức Thánh Cha mời gọi mỗi Kitô hữu nhận ra vẻ đẹp và sự nhường nhường của món quà đã được trao cho mình và mang món quà này đến cho người khác: “Các con đã nhận được nhưng không, hãy cho đi một cách nhưng không” (Mt 10, 8)¹⁶.

Tuy nhiên để công việc truyền giáo có thể đạt tới kết quả tốt đẹp, trước tiên người Giáo dân phải “ôm ấp sứ mạng truyền giáo”, có nghĩa là phải yêu mến và say mê công việc truyền giáo, hay nói như Đức Phanxicô là phải đam mê: đam mê đối với Chúa Giêsu và đam mê đối với dân của Người. Niềm đam mê này được hình thành từ việc say mê Tin Mừng Chúa Giêsu, để có thể nói như Phaolô. “Vô phước cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng!” (1Cr 9, 16). Sự say mê Tin Mừng được bắt nguồn nhận thức về hồng ân đức tin mỗi tín hữu nhận được qua Bí tích Rửa tội. Với hồng ân này, mỗi

¹⁶ Nguồn: xuanbichvietnam.net (20.10.2023)

người khám phá ra Tình yêu trọng đại của Thiên Chúa tỏ bày cho nhân loại qua Đức Giêsu Kitô. Chính nhờ Người mà chúng ta nhận được phẩm giá cao trọng, được trở thành con Thiên Chúa và được gọi người là Cha, trong Thần khí của Thiên Chúa chúng ta kêu lên: "Abba - Cha ơi" (Rm 8, 15). Nhờ đó, chúng ta khám phá ra rằng, tình yêu tự hiến của Đức Giêsu trên Thập giá mang lại cho nhân loại một niềm vui khôn tả, bởi nhờ máu tuôn trào từ Thánh Tâm, nhân loại được giải thoát khỏi cảnh tối tăm của sự chết, được giải phóng để bước vào vùng sáng của sự sống vĩnh hằng. Qua hồng ân đức tin mỗi người chúng ta đã lãnh nhận, chúng ta hiểu rằng Chúa muốn dùng chúng ta để đến gần hơn với dân yêu dấu của Ngài và với tất cả những ai thành tâm tìm kiếm Ngài

Quả thật, khi tháp nhập mỗi người tín hữu vào Thân thể Mầu nhiệm của Ngài, Chúa Kitô đã trao cho mỗi người sứ vụ chuyển tải niềm vui của Tin Mừng đến cho mọi người. Niềm vui mà mỗi tín hữu cảm nhận được trong vòng tay yêu thương của Người khi trao tặng chính mình Người cho chúng ta qua Lời và Thánh Thể. Quả thật, Lời và Thánh thể là phương thế để mỗi tín hữu gặp gỡ với Đức Kitô cách cá vị. Chính qua cuộc gặp gỡ này, tâm hồn chúng ta tràn ngập niềm vui, bởi nói như Đức Phanxicô "niềm Vui của Tin Mừng đổ đầy trái tim và cuộc sống của tất cả những ai gặp Chúa Giêsu. Những ai chấp nhận đề nghị cứu độ của Người thì được giải thoát khỏi tội lỗi, buồn phiền, trống rỗng nội tâm và cô đơn. Với Đức Kitô, niềm vui luôn luôn được tái sinh"¹⁷.

Bởi đó để có thể ôm ấp sứ vụ truyền giáo, người giáo dân không thể nào không quan tâm đến việc đọc và học Lời Chúa. Đức Bênêđictô XVI khẳng định: "Trong viễn tượng loan báo Tin Mừng, tôi khuyến khích mọi tín hữu hãy làm mới lại những kinh nghiệm gặp gỡ cá nhân và cộng đoàn với Đức Kitô, Lời Sự Sống đã trở nên hữu hình, và hãy trở thành những sứ giả của Người, để hồng ân sự sống và hiệp thông của Thiên Chúa cứ được lan tràn ra mãi trên khắp thế giới. ... Hồng ân và nhiệm vụ cấp thiết của Giáo Hội là phải thông chia niềm vui đó, niềm vui phát xuất từ sự gặp gỡ với Con Người Đức Kitô, Lời Thiên Chúa, hiện diện giữa chúng ta. Trong một thế giới thường xem Thiên Chúa như là thừa thãi và xa

¹⁷ Đức Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin Mừng, số 1.



vời, chúng ta hãy tuyên xưng như thánh Phêrô rằng duy một mình Ngài mới có 'những lời đem lại sự sống đời đời' (Ga 6, 68). Không có điều ưu tiên nào lớn hơn ưu tiên này là: hãy mở ra lại cho con người ngày nay con đường đến với Thiên Chúa, một vì Thiên Chúa đang nói và chia sẻ với chúng ta tình yêu của Ngài, để chúng ta có được sự sống dồi dào (x. Ga 10, 10)"¹⁸.

Việc say yêu Lời Chúa sẽ dẫn đưa chúng ta đến với Thánh Thể Chúa Giêsu, bởi qua Thánh Thể mỗi người chúng ta gặp gỡ Chúa cách sống động, nhờ con mắt đức tin, chúng ta nhìn thấy Chúa Kitô diện đối diện, chúng ta được diện kiến với Đấng đã mặc lấy xác phàm và ở giữa chúng ta (Ga 1, 14), để trở nên lương thực nuôi dưỡng chúng ta, và qua sự hiệp thông Thánh Thể chúng ta và được biến đổi để nên giống Chúa. Vì thế, để có thể ôm ấp sứ vụ truyền giáo, chúng ta phải vun trồng một niềm ao ước rằng Thánh Thể phải tạo được hiệu quả sâu xa hơn vào trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, làm cho chúng ta trở thành những chứng nhân thuyết phục trong môi trường làm việc cũng như trong tất cả môi trường xã hội¹⁹.

Mỗi người tín hữu qua bí tích Rửa tội được trở nên thành phần của Giáo Hội, được dự phần vào sứ vụ của Chúa Kitô, vì thế giáo dân có ơn gọi và sứ mạng loan báo Tin Mừng. Công đồng Vat.II đã khẳng định: "Giáo dân góp phần tích cực vào đời sống và hoạt động của Giáo Hội... Họ đem những người có lẽ đang xa lạc trở về với Giáo Hội; họ cộng tác đặc lực vào việc rao truyền Lời Chúa, nhất là bằng việc dạy giáo lý; họ đem khả năng của mình làm cho việc coi sóc các linh hồn và cả việc quản trị tài sản của Giáo Hội sinh hiệu quả hơn" (AG số 33). Vì thế, mỗi người hãy yêu mến ơn gọi và sứ vụ loan báo của mình, và phải nỗ lực nuôi dưỡng lòng mến yêu này bằng những cuộc gặp gỡ các vị với Chúa Kitô.

Câu hỏi gợi ý

- 1- Các chủ chăn có phương thế giúp đỡ để người giáo dân ý thức về nhiệm vụ loan báo, và yêu mến sứ vụ này?

¹⁸ Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, Tông huấn Lời Chúa, số 2.

¹⁹ X, Đức Bênêđictô XVI, Tông huấn Bí tích Tình yêu, số 79.



- 2- Trong một cuộc sống hưởng thụ và đầy bon chen, với ơn gọi gọi tông đồ của người giáo dân, chúng ta có tìm cách hun đúc tinh thần truyền giáo và yêu mến các linh hồn qua Lời Chúa và Bí tích Thánh Thể?
- 3- Tôi đã làm gì để kiến tạo được những cuộc gặp gỡ với Đức Kitô trong cuộc sống thường ngày?

BÀI 3. SỐNG LINH ĐẠO TRUYỀN GIÁO

Lm. Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

Linh đạo truyền giáo mở ra một hành trình từ trái tim đến hành động, nơi mỗi Kitô hữu được mời gọi sống lời Chúa và trở thành người môn đệ truyền giáo: *"Mỗi người Ki-tô hữu có bốn phận, ở đây và bây giờ, phải dẫn thân cách tích cực vào công cuộc Tin mừng hóa; quả thật, bất kỳ ai đã thật sự trải nghiệm Thiên Chúa yêu thương cứu độ, thì không cần được huấn luyện nhiều thời gian và dài lâu để ra đi và công bố tình yêu đó. Mỗi người Ki-tô hữu là một nhà truyền giáo theo mức độ mà người ấy đã gặp gỡ tình yêu của Thiên Chúa nơi Đức Giê-su Kitô; chúng ta không còn nói rằng chúng ta là 'những môn đệ' và 'những nhà truyền giáo', nhưng đúng hơn, chúng ta mãi mãi là 'những môn đệ truyền giáo'!"²⁰*

Sống linh đạo truyền giáo là một hành trình thiêng liêng sống động, bởi vì đó là trung tâm của đời sống người môn đệ Chúa Giêsu, bắt nguồn từ cuộc gặp gỡ thiết thân với Người. Trong cuộc gặp này, mỗi **môn đệ truyền giáo** cảm nhận sức mạnh thiêng liêng của lệnh truyền: "Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ" (Mt 28, 19). Mỗi cuộc gặp gỡ không chỉ đem đến niềm vui Tin Mừng mà còn thôi thúc họ tiếp tục gặp gỡ và lan tỏa Lời Chúa.

Linh đạo truyền giáo không chỉ là một hành trình cá nhân, nhưng còn là một hành trình cộng đoàn, làm nên sức năng động của một cộng đoàn môn đệ truyền giáo. Trong bối cảnh giáo xứ, Linh đạo truyền giáo làm nên sức năng động cộng đoàn, nơi mỗi

²⁰ Đức thánh cha Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin mừng, số 120.



người giáo dân không chỉ tham gia các cử hành phụng vụ hay sinh hoạt mục vụ, mà còn trở thành những Tác viên của Tin mừng ngay trong cộng đoàn mình. Linh đạo truyền giáo mở rộng phạm vi cộng đoàn giáo xứ ra khỏi bức tường của nhà thờ và đi vào đời sống cộng đồng, làm cho mỗi giáo dân trở thành nhân chứng sống động của Tin Mừng. Sức năng động của linh đạo truyền giáo làm cho cộng đoàn giáo xứ lan tỏa Tin Mừng đến mọi ngõ ngách của đời sống.

Nơi cộng đoàn các môn đệ truyền giáo, **cầu nguyện** và **phân định** chung là nền tảng trong hành trình sống **linh đạo truyền giáo**. *Cầu nguyện* không chỉ là thưa chuyện với Thiên Chúa mà còn khao khát sống tình thân với Ngài; nhờ đó, người môn đệ truyền giáo nhạy bén hơn với những gì thuộc về Chúa và có sức mạnh để thực thi ý Ngài. Trong khi đó, *Phân định* là quá trình cân nhắc và lựa chọn nhằm tìm kiếm ý Chúa, không chỉ qua những quyết định cụ thể mà còn nuôi dưỡng và vun đắp một định hướng dẫn thân theo ý Chúa.

Thực hành **cầu nguyện** và **phân định** làm cho **linh đạo truyền giáo** từ lý thuyết trở thành hoạt động không thể thiếu trong đời sống của người tín hữu, giúp họ thực hiện sứ mệnh truyền giáo một cách ý thức và nhiệt tâm. Mỗi quyết định và hành động xuất phát từ quá trình này không chỉ có ý nghĩa cho bản thân mà còn có tác động tích cực đến cộng đồng và thế giới xung quanh. Qua đó, mỗi ngày sống của Ki-tô hữu **lan tỏa Tin mừng, niềm tin và hy vọng** vào mọi bối cảnh sống, từ hoạt động mục vụ giáo xứ đến việc góp phần vào cộng đồng rộng lớn hơn, nhằm thực thi sứ mệnh của Chúa Giêsu.

Tóm lại, sống linh đạo truyền giáo là sống sức năng động vốn có từ cuộc gặp gỡ thiết thân của người môn đệ với Chúa Giêsu. Từ đó, nơi mỗi người môn đệ, linh đạo truyền giáo làm cho người môn đệ Chúa Giêsu lan tỏa ảnh hưởng của Tin Mừng đến môi trường sống của mình. “Một ngọn lửa thắp lên nhiều ngọn lửa” (Thánh Alberto Hurtado). Mỗi bước chân trên hành trình sống đời môn đệ Chúa Giêsu góp phần vào một chuyển động lớn lao, đó là sức lan tỏa của Tin Mừng. Mỗi người môn đệ được kêu gọi sống linh đạo truyền giáo, làm cho linh đạo truyền giáo trở thành trái tim và

trung tâm của cuộc sống đức tin, mang ánh sáng của Tin Mừng đến với mọi nơi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ Chúa Giêsu.

Hỏi tâm

1. Bằng cách nào tôi có thể góp phần lan toả Tin Mừng trong hoàn cảnh sống thường ngày? Tôi có thể làm gì để thực thi sứ mệnh truyền giáo trong cộng đoàn giáo xứ?
2. Tôi nhận ra điều gì về ơn gọi của mình như người môn đệ truyền giáo? Tôi đã thực hiện những quyết định và hành động nào theo sự hướng dẫn của Thiên Chúa?
3. Tôi đóng góp như thế nào để tạo nên sức năng động của Tin Mừng trong cộng đoàn giáo xứ? Tôi đã chia sẻ niềm tin của mình với người khác như thế nào, và làm thế nào tôi có thể cải thiện hoặc mở rộng ảnh hưởng tích cực của mình đối với cộng đồng?

BÀI 4 - ĐỨC TÍNH CỦA NGƯỜI TÔNG ĐỒ

Lm. Tôma Vũ Ngọc Tín, S.J.

Việc xây dựng và phát triển giáo xứ thành một cộng đoàn tư tế phụng thờ Thiên Chúa, *sống, làm chứng* và *loan truyền Tin Mừng* đòi hỏi tinh thần hợp lực và cống hiến không nhỏ từ phía Hội đồng mục vụ giáo xứ (HĐMVGX). Là một cơ chế gồm những giáo dân được tuyển chọn cẩn thận, HĐMVGX cùng với linh mục chánh xứ, đảm nhiệm vai trò quan trọng trong việc quản trị giáo xứ, tổ chức và điều hành các hoạt động mục vụ, cũng như xây đắp tình liên đới và sự hiệp thông trong cộng đồng. Để thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ này, mỗi thành viên của HĐMVGX cần phải sở hữu và phát huy những đức tính cần thiết.

12 đức tính mà Đức Thánh Cha Phanxicô đề nghị cho những người phục vụ tại giáo triều hần cũng là những đức tính thích hợp và cần thiết cho những người phục vụ tại giáo xứ,²¹ cách riêng là thành viên HĐMVGX. Như những đức tính của người tông đồ, những đức tính này không chỉ giúp mỗi thành viên HĐMVGX thi

²¹ <https://www.ewtn.com/catholicism/library/catalogue-of-needed-virtues-13184>



hành chức vụ một cách hiệu quả, mà còn góp phần quan trọng vào việc xây dựng và duy trì một cộng đoàn hiệp nhất, yêu thương, cố võ tình liên đới và tham gia, thúc đẩy sự sống và phẩm giá con người.

1. Tinh thần truyền giáo và mục vụ: Đức tính này đòi hỏi sự chăm chỉ và lòng yêu mến Giáo hội, cũng như khả năng tiếp cận và hỗ trợ cộng đồng địa phương. Người tông đồ cần thể hiện sự quan tâm đến anh chị em trong cộng đoàn và sẵn sàng cứu giúp người khác như những người phục vụ khôn ngoan (Mt 25, 14-30).

2. Khôn ngoan và phù hợp: Người tông đồ cần phải nỗ lực rèn giũa năng lực cá nhân nhằm tích lũy kiến thức, kinh nghiệm cần thiết để thực hiện trách nhiệm và bổn phận một cách thông minh và sáng suốt. Họ cũng cần phải sẵn sàng đối mặt và giải quyết các tình huống với sự khéo léo và sáng tạo.

3. Thiêng liêng và nhân văn: Thiêng liêng là xương sống của mọi việc phục vụ trong Giáo hội và cộng đoàn giáo xứ; nó giúp nuôi dưỡng và bảo vệ hoạt động tông đồ khỏi sự yếu đuối của con người và của các cám dỗ trong đời sống. Đồng thời, tính nhân văn làm cho đức tin trở nên chân thực; nó thể hiện sự khác biệt của chúng ta - những người phục vụ, với máy móc hay người làm dịch vụ; nó mang lại sự cảm thông và tình người: "Sao cho mọi người thấy anh em sống hiền hoà rộng rãi, Chúa đã gần đến" (Pl 4, 5).

4. Gương mẫu và trung thành: Người tông đồ cần phải là tấm gương tránh gây scandal, làm tổn thương hồn và ảnh hưởng đến sự uy tín của chứng từ. Họ phải trung thành với ơn gọi, nhớ lời Chúa dạy về sự trung tín và chân thật: "Ai trung tín trong việc rất nhỏ, thì cũng trung tín trong việc lớn; ai bất lương trong việc rất nhỏ, thì cũng bất lương trong việc lớn" (Lc 16, 10).

5. Hợp lý và nhẹ nhàng: Sự hợp lý giúp tránh những phản ứng cảm xúc hợp lý, trong khi sự nhẹ nhàng giúp tránh sự rập khuôn trong quy trình và kế hoạch. Những đức tính này cần thiết cho một nhân cách cân đối.

6. Lành tính và quyết đoán: Lành tính giúp chúng ta thận trọng trong phán đoán và có khả năng kiềm chế không hành động một cách bốc đồng và vội vã, bao gồm việc thực hành khuôn vàng

thước ngọc (xem Mt 7, 12; Lc 6, 31). Quyết đoán là hành động với ý chí kiên định, tầm nhìn rõ ràng và vâng phục Thiên Chúa.

7. Bác ái và chân thật: Hai đức tính không thể tách rời của đời sống Kitô giáo: "sống theo sự thật và trong tình bác ái, chúng ta sẽ lớn lên về mọi phương diện, vươn tới Đức Ki-tô vì Người là Đầu" (Ep 4, 15).

8. Cởi mở và trưởng thành: Sự cởi mở thể hiện sự trung thực và thẳng thắn, còn sự trưởng thành là mục tiêu và kết quả của quá trình phát triển không ngừng.

9. Tôn trọng và khiêm tốn: Sự tôn trọng là tài năng của những linh hồn tao nhã và tế nhị, còn khiêm tốn là đức tính của các thánh nhân và những người có lòng sùng đạo.

10. Siêng năng và chu đáo: Sự siêng năng và sẵn sàng hiến dâng bản thân phản ánh lòng tin vào Thiên Chúa và lòng quảng đại của chúng ta.

11. Can đảm và tinh táo: Can đảm đối mặt với rắc rối như Daniel trong hang sư tử, hoặc như David trước Gô-li-át. Tinh táo là khả năng hành động một cách tự do và dễ dàng, không bị ràng buộc bởi vật chất: "Anh hãy đồng lao cộng khổ như một người lính giỏi của Đức Ki-tô Giê-su" (2Tm 2, 3).

12. Trách nhiệm và tiết độ: Những người có trách nhiệm là những người giữ lời hứa với sự nghiêm túc và trách nhiệm. Tiết độ là khả năng từ chối những thứ không cần thiết và chống lại tư tưởng tiêu dùng tràn lan.

Hồi tâm

1. Trong quá trình tham gia HDMVGX, tôi đã đào luyện và phát huy đức tính nào? Đức tính đó đã giúp tôi như thế nào khi thi hành chức vụ?
2. Tôi có thể áp dụng tinh thần truyền giáo và mục vụ trong việc phục vụ cộng đồng giáo xứ bằng cách nào?
3. Nhớ lại cách tôi đã thực hành một trong những đức tính nói trên, đức tính đó đã giúp ích như thế nào khi tôi thực thi chức vụ trong HDMVGX?



DIỄN ĐÀN

Chữ NGHĨA

TRẦN THIÊN THU

Mầu nhiệm Mân Côi thứ năm Mùa Vui suy niệm sự kiện “Đức Mẹ tìm được Chúa Giêsu trong Đền Thánh.” Chúng ta cầu xin được ơn GIỮ NGHĨA cùng Chúa luôn. “Nghĩa” là bổn phận, trách nhiệm, phận sự và lòng tôn kính của con người dành cho Thiên Chúa – và cũng dành cho đồng bào, đồng loại. Luôn cần “Nghĩa” trong cuộc sống – cả tâm linh và đời thường.



Ý NGHĨA

“Nghĩa” là sự công bằng, là lẽ phải, là sự thật, giúp người ta nhận thức đúng đắn về chân lý. Chữ “Nghĩa” xuất hiện rất nhiều trong cuộc sống đời thường, mục đích là răn dạy người ta sống phải đạo, ngay thẳng, chính nghĩa. Niềm tin vào chính nghĩa không bao giờ mất đi mà luôn chiến thắng, vì chỉ có SỰ THẬT mới có thể giải thoát con người (Ga 8:32). Chúa Giêsu là SỰ THẬT (Ga 14:6), được Ngài giải thoát mới là TỰ DO đích thực (Ga 8:36).

“Nghĩa” là lẽ phải, việc phải làm, hành động vì người khác, vì công ích. Người có nghĩa là người hành động vì nghĩa, dám làm việc nghĩa. Người hành động vì chính nghĩa được gọi là Nghĩa Quân, người có lòng Nghĩa Hiệp là người cao cả, đáng quý trọng, vì thế chỉ có những người ngay thẳng thật thà mới Kết Nghĩa với nhau, coi nhau là huynh đệ.

“Nghĩa” gắn liền với nhiều chữ khác để tạo danh từ kép: nghĩa cử, nghĩa phụ, nghĩa mẫu, nghĩa tử, nghĩa tỳ, nghĩa muội, nghĩa huynh, nghĩa đệ, nghĩa khí, nghĩa sĩ, nghĩa hiệp, nghĩa lý, nghĩa dũng, nghĩa vụ, chính nghĩa, ân nghĩa, tình nghĩa, trung nghĩa, tín nghĩa, bất nghĩa, danh nghĩa, chủ nghĩa,...

XÃ HỘI

Tam Quốc Chí là một sử liệu chính thức và có căn cứ về thời Tam Quốc của Trung Hoa từ năm 189 đến 280, do Trần Thọ biên soạn

vào thế kỷ thứ III. Tác phẩm này hình thành từ các mẩu chuyện nhỏ về các nước Ngụy, Thục và Ngô, đồng thời là nền tảng cho cuốn tiểu thuyết lịch sử rất phổ biến là Tam Quốc Diễn Nghĩa được viết vào thế kỷ XIV. Tam Quốc Chí là một phần trong bộ Tiên Tứ Sử của tổng tập Nhị Thập Tứ Sử, cùng với Sử Ký, Hán Thư và Hậu Hán Thư.

Lịch sử Tam Quốc đề cập sâu sắc chữ "Nghĩa." Trước tiên là chuyện kết nghĩa vườn đào của ba anh em Huyền Đức, Quan Vũ, và Dục Đức. Sau đó, các nhân vật liên tục xuất hiện, phân chia, tranh hùng, để rồi mở ra trang sử của triều đại mới. Tam Quốc Diễn Nghĩa có nội hàm cao siêu về tiêu chuẩn đạo đức, luân lý truyền thống. Nó vượt ngoài phạm trù như lời Mạnh Tử nói: "*Từ trên xuống dưới đều là tranh đoạt lợi*". Điều đó cảnh giới, không vụ lợi, và được gọi là "Nghĩa".

Câu chuyện nổi tiếng về Quan Vũ "đơn đao phó hội" – một mình Quan Vũ vác bảo đao đi dự tiệc nước Ngô, mặc dù biết quân Ngô có âm mưu hại mình. Dự tiệc xong, Quan Vũ một tay nắm chặt Lỗ Túc (thừa tướng nước Ngô) ra thuyền về thành an toàn. Quân Ngô phục binh sẵn bên sông cũng đành thúc thủ. Nghĩa khí đó khiến Lỗ Túc nể phục.

Triều vua Tống Triệu Bính, Văn Thiên Tường bị quân Nguyên bắt ở núi Ngũ Pha – Hải Phong, Quảng Đông. Nguyên soái Trương Hoảng Phạm ép ông viết thư chiêu hàng, ông làm bài thơ "Quá Linh Đỉnh Dương" (Qua Biển Linh Đỉnh) thể hiện khí tiết bất khuất, nổi bật ở hai câu cuối: "*Nhân sinh tự cổ thù vô tử, Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh*". – Đời người xưa nay ai cũng chết, Để lại lòng son rạng sử xanh. Đó là người vì chính nghĩa, được người đời ca tụng mãi.

Không giữ được thành Vĩnh Long, Phan Thanh Giản vào một chòi tranh tuyệt thực suốt 17 ngày, rồi uống á phiện với dấm thanh để tự vẫn. Cự Hoàng Kế Viêm là phò mã nhà Nguyễn, bác dựng vua Tự Đức, nhưng cự vẫn chống lệnh triều đình, đưa quân chống Pháp, giúp các cuộc khởi nghĩa, khiến người Pháp phải kính nể.

Võ Tánh và Ngô Tùng Châu không giữ nổi thành Bình Định, vì thế một người tự thiêu và một người uống thuốc độc tự sát để khởi liên lụy quân sĩ. Vợ chồng Bùi Thị Xuân và Trần Quang Diệu kiên tâm

chống giữ nhà Tây Sơn. Khi họ bị bắt, được vua Gia Long gia ân nhưng Trần Quang Diệu khước từ và khí phách nói: "*Nhận chức quan của triều đại mới thì không phải là trượng phu*". Và ông đã bị giết chết.

Tướng Lê Lai tham gia cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Ông hy sinh cứu chúa, được coi là anh hùng, một tấm gương trung nghĩa, ông cải trang thành Lê Lợi và bị quân Minh giết chết. Ông dẫn 2 con voi và 500 quân tới khiêu chiến doanh trại giặc, dũng cảm đánh cho đến khi bị bắt, bị xử cực hình mà không hé răng nửa lời. Ông làm vậy để Lê Lợi tẩu thoát. Khi Lê Lợi đánh bại quân Minh, lập triều đại quân chủ thịnh thế nhất trong sử Việt.

Thời nào cũng có những người dám vì Đại Nghĩa mà quên mình – như tráng sĩ Kinh Kha hoặc các chí sĩ ái quốc ngày xưa. Nhưng cũng có những kẻ đốn hèn, giá áo túi cơm, chỉ tìm tư lợi để vinh thân phì da, sống nhục và vẫn vênh vang tự đắc.

Thi phẩm SỐNG của chí sĩ Phan Bội Châu thật thấm thía:

Sống tử làm chi, đứng chật trời!

Sống nhìn thế giới hỏ chẳng ai?

Sống làm nô lệ cho người khiến,

Sống chịu ngu si để chúng cười.

Sống tưởng công danh, không tưởng nước,

Sống lo phú quý, chẳng lo đời.

Sống mà như thế, đừng nên sống,

Sống tử làm chi, đứng chật trời!

Tục ngữ Lào nói thật chí lý: "*Trâu mọng thích chọi, người ác thích nhiều lời*". Tiểu nhân chú ý tư lợi. Quân tử chú ý công ích. Sách Gia Ngữ nói: "*Quân tử nói bằng việc làm, tiểu nhân nói bằng miệng lưỡi*". Sách Luận Ngữ nói: "*Quân tử nói năng chậm rãi nhưng làm việc mau mắn*". Khổng Tử nói: "*Đạo quân tử có 4 điều đúng: mạnh dạn khi làm điều nghĩa, nhẫn nại khi nghe lời can gián, lo nghĩ khi nhận bổng lộc, cẩn thận với việc sửa mình*".

Ai là Quân Tử? Đó là người chăm học để hiểu thấu đạo lý, rộng văn chương, mau mắn, cẩn thận, tìm cách sửa mình (tu thân),

buồn vì mình thiếu tài năng, không buồn vì người không biết đến mình, trau dồi đức hạnh, hiểu rõ điều nghĩa – còn tiểu nhân hiểu điều lợi, lo việc đạo mà không sợ nghèo, dù nghèo mà không hèn, luôn thẳng thắn, thư thái mà không kiêu căng, tự xét mình, tự lập, không xu nịnh, không a dua.

Manh Tử khuyên: "*Chớ làm những chuyện không đáng làm, chớ muốn những điều không nên muốn, đó là NHÂN CÁCH*". Người có nhân cách là người sống "có nghĩa" – biết đáp lại lòng yêu thương của người khác. Trước tiên là sống "có nghĩa" với người sinh thành, nuôi dưỡng và dạy dỗ mình, rồi đến những người giúp đỡ mình. Thành nhân quan trọng hơn thành công, thành đạt.

TÔN GIÁO

Thiên Chúa truyền lệnh: "*Người không được tạc tượng, vẽ hình bất cứ vật gì ở trên trời cao, cũng như dưới đất thấp, hoặc ở trong nước phía dưới mặt đất, để mà thờ. Người không được phủ phục trước những thứ đó mà phụng thờ: vì Ta, Đức Chúa, Thiên Chúa của người, là một vị thần ghen tương. Đối với những kẻ ghét Ta, Ta phạt con cháu đến ba bốn đời vì tội lỗi của cha ông. Còn với những ai yêu mến Ta và giữ các mệnh lệnh của Ta, thì Ta trọn niềm nhân nghĩa đến ngàn đời*" (Xh 20:4-6). Thiên Chúa giàu thương xót, đầy nhân nghĩa nhưng đôi khi chúng ta lại bất nghĩa với Ngài – và với tha nhân.

Chữ "Nghĩa" quan trọng trong đời thường và càng quan trọng hơn trong đời sống tâm linh. Giữ "Nghĩa" có nhiều lợi ích lắm. Kinh Thánh nói: "*Người toan làm điều thiện sẽ gặp được nhân nghĩa tín thành*" (Cn 14:22). Và còn hơn thế nữa, vì "nhờ **nhân nghĩa** tín thành mà tội được xóa bỏ, nhờ kính sợ Đức Chúa mà tránh được sự dữ" (Cn 16:6), và "người theo đuổi công chính và **nhân nghĩa**, sẽ được sống lâu và vinh dự" (Cn 21:21). Ân phúc nối tiếp nhau. Thật tuyệt vời!

Nhân chi sơ tính bổn thiện. Thiên Chúa tạo dựng con người tốt lành, nhưng con người suy đồi vì kiêu ngạo, tự chuốc rắc rối. Kinh Thánh nói về những người còn bản chất tốt: "*Con người ao ước lòng nhân nghĩa, thà là kẻ nghèo khó còn hơn là đứa dối gian*" (Cn 19:22). Còn những người thoái hóa thì thực dụng, tham lam, ích kỷ, tất nhiên có hệ lụy: "*Bánh phi nghĩa, con người lấy làm*

ngon, nhưng sau đó, miệng nó đầy đá sỏi” (Cn 20:17). Kinh Thánh nói: “Của **phi nghĩa** nào lợi ích chi, sống công chính mới cứu ta khỏi chết” (Cn 10:2). Và người đời cũng xác định: “Của **phi nghĩa** có giàu đâu!”. Vậy mà người ta vẫn bất chấp, coi trời bằng vung!

Ngày xưa, “tất cả các thủ lãnh của các tư tế và dân chúng mỗi ngày một thêm **bất trung bất nghĩa**, học theo mọi thói ghê tởm của chư dân và làm cho Nhà Đức Chúa đã được thánh hiến ở Giêrusalem ra ô uế” (2 Sb 36:14). Nhưng Thiên Chúa vẫn không ngừng sai sứ giả đến cảnh cáo họ, vì Ngài hằng thương xót dân và thánh điện của Ngài. Kinh Thánh cho biết: “*Nơi đâu cũng hỗn loạn: đổ máu và giết người, cướp giết và lừa đảo, những lạm, bất tín, bạo loạn, bội thề. Vàng thau lẫn lộn, bội nghĩa vô ân, tâm hồn như nhuốc, dục tình đồi bại, rồi hôn nhân hỗn loạn, ngoại tình và phóng dãng*” (Kn 14:25-26). Lời từ ngàn xưa mà vẫn đúng với thời đại ngày nay, càng ngày càng thấy rõ nét.

Thiên Chúa khuyến cáo: “*Kẻ khôn ngoan, đừng tự hào mình khôn ngoan; kẻ hùng mạnh, đừng tự hào mình hùng mạnh; kẻ giàu có, đừng tự hào mình giàu có. Ai tự hào thì hãy tự hào về điều này, là hiểu biết Ta, vì Ta là Đức Chúa, Đấng thực thi **nhân nghĩa**, công bình và chính trực trên mặt đất. Phải, Ta ưa thích những điều này*” (Gr 9:22-23). Khôn cho người ta rái, dại cho người ta thương, dở dở ương ương chỉ làm người ta ghét. Đời thường đã vậy, tâm linh càng nên quan tâm hơn: “*Thà trí hiểu kém mà biết kính sợ, còn hơn khôn khéo mà vi phạm Lễ Luật. Có cái khôn khéo tinh vi mà lại bất công, có kẻ tráo trở **nhân nghĩa** để đem lễ phải về mình*” (Hc 19:25).

Công Giáo là đạo yêu thương, một cử chỉ nhỏ thể hiện yêu thương cũng có giá trị, bởi vì “**lòng nhân nghĩa** như địa đàng đầy dư phúc lộc, việc bố thí sẽ tồn tại muôn đời” (Hc 40:17), nhưng “hy vọng của đứa **vô ơn bạc nghĩa** tan chảy như sương giá mùa đông, trôi đi như dòng nước vô dụng” (Kn 16:29). Làm người “phải biết thẹn thùng xấu hổ trước mặt các bạn bè thân hữu vì những chuyện **bất nghĩa, bất nhân**, trước những người cùng xóm cùng làng vì những chuyện trộm cắp” (Hc 41:19).

Chữ “Nghĩa” cũng quan trọng trong gia đình. Bậc cha mẹ lưu ý rằng “con đàn cháu đống mà vô dụng, con đừng ham, cũng đừng

vui vì lũ con **bất nhân bất nghĩa**. Chúng có đông đảo mấy, con cũng đừng vui, nếu chúng không có lòng kính sợ Đức Chúa” (Hc 16:1-2). Con cái nên nhớ điều này: *“Hãy thảo kính cha con bằng lời nói việc làm, để nhờ người mà con được chúc phúc. Vì phúc lành của người cha làm cho cửa nhà con cái bền vững, lời nguyện rủa của người mẹ làm cho trốc rễ bất nền”* (Hc 3:8-9). Đặc biệt là “lòng hiếu nghĩa đối với cha mẹ sẽ không bị quên lãng, và sẽ đền bù tội lỗi cho con” (Hc 3:14).

Thiên Chúa xác định: *“Núi có đồi có đồi, đồi có chuyển có lay, tình nghĩa của Ta đối với người vẫn không thay đổi, giao ước hòa bình của Ta cũng chẳng chuyển lay”* (Is 54:10). Chúng con “xin chúc tụng Ngài đã chẳng bác lời thỉnh nguyện chúng con dâng, lại cũng **không dứt nghĩa đoạn tình**” (Tv 66:20). Tín nhân luôn nguyện ước rằng “ân tình và **tín nghĩa** chẳng hề lìa xa, nhưng nên như vòng đeo cổ, và được ghi khắc tận đáy lòng” (Cn 3:3).

VĨ NGÔN

Vì kiêu ngạo mà Ông Bà Nguyên Tổ đánh **mất nghĩa** với Thiên Chúa. Gen Nguyên Tội di truyền tới mọi phàm nhân, khiến chúng ta phải đau khổ suốt đời. Nhưng Thiên Chúa vẫn trọn tình nghĩa nên đã cho Thánh Tử Giêsu làm người và chịu chết để cứu chúng ta thoát án tử.

Thụ tạo gian dối vì suy thoái, xấu xa mà khoác lác, luôn ra vẻ đạo đức chẳng khác gì Biệt Phái. Truyện ngụ ngôn kể rằng, ngày xưa Dối Trá và Sự Thật cùng đi tắm tại một hồ nước. Tắm xong, Dối Trá mặc chiếc áo của Sự Thật và bỏ đi. Sự Thật không tìm thấy áo của mình nhưng nhất quyết không mặc áo của Dối Trá. Từ đó, người ta luôn thấy Dối Trá khoác áo Sự Thật và không chấp nhận Sự Thật trần trụi.

Trong cuốn “Strength for Service to God and Community” có câu chuyện liên quan Việt Nam, tác giả Evan Hunsberger kể: Trong những giờ phút cuối cùng của cuộc chiến tại Việt Nam, 11 Marine Corps Security Guards (Vệ binh An ninh Thủy Quân Lục Chiến 11) hướng dẫn di tản binh sĩ Mỹ và các nhân sự khác rời Saigon khi 150.000 bộ đội Bắc Việt tiến vào thành phố Hòn Ngọc Viễn Đông.



Khi chiến dịch C130 không thể kéo dài thêm vì phi trường Tân Sơn Nhất bị pháo kích, đội Operation Frequent Wind có liên quan. Trong khoảng 20 giờ đồng hồ, các trực thăng Mỹ bay tới bay lui trong thành phố và Hạm Đội 7 đậu ở ngoài biển.

Trong những giờ cuối cùng đó, lệnh chỉ cho phép các sĩ quan và nhân dân với hồ sơ riêng được vào Tòa Đại Sứ Mỹ. Vệ binh phải xác định xem giấy tờ có bị giả mạo hay không, trong khi đó hàng ngàn người hoảng sợ đứng đầy trước cổng.

Người ta hồi lộ đủ kiểu. Các bà mẹ tung con mình qua cổng cho lính đỡ lấy ở bên trong, họ cố gắng cứu con cái trước khi quân Bắc Việt chiếm giữ thành phố Saigon. Ai còn lại ngoài cổng sẽ bị bắt giữ. Vệ binh biết điều đó, nhưng số lượng và thời gian có hạn. Vệ binh 11 là những người cuối cùng rời khỏi, được đưa đi bằng trực thăng đón họ từ trên mái nhà, ngay trước giờ Saigon thất thủ ngày 30-4-1975.

Trong chiến tranh luôn cần liều mạng để đánh bại kẻ thù, nhưng có những lúc hoảng sợ, chẳng hạn như thành phố Saigon năm 1975, trong khi có một số người vẫn can đảm cứu nhiều người khác. Họ là những thiện nhân, xả thân vì **nhân nghĩa**. Thật cao cả!

Mong sao câu chuyện này giúp bạn thêm can đảm, sẵn sàng giúp đỡ những người có nguy cơ tử vong ở xung quanh bạn bất kỳ lúc nào.

Lạy Đấng Cứu Độ, xin tạ ơn Ngài vì Ngài muốn cho mọi dân tộc tiếp nhận Ngài, và Ngài quan phòng mọi sự cho mọi người, không bỏ mặc ai. Ngài cho chúng con tự do chọn Ngài, xin tạ ơn Ngài vì Ngài đã chọn và soi sáng cho chúng con nhận biết Ngài là Thiên Chúa duy nhất, xin giúp chúng con trung nghĩa với Ngài. Xin giải thoát Nước Việt và cứu độ chúng con. Amen.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@gmail.com hoặc longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

KHOẢNG KHẮC QUAN TRỌNG

Viễn Đông

Mẹ Xin Vâng Cho Chúa Con Nhập Thể Con Cảm Tạ Với Hồn Xác Hân Hoan



Khoảng khắc Truyền Tin là sự kiện quan trọng vì là điểm khởi đầu của Công Cuộc Cứu Độ. Qua đó, Đức Mẹ được hiệp thông việc cứu độ của Thiên Chúa, và chúng ta được thoát án tử. Sứ thần Gabriel truyền tin cho Trinh Nữ Maria (Lc 1:26-38; Is 7:10-15) là sự kiện trọng đại và cao cả, liên quan mầu nhiệm Ngôi Lời Nhập Thể.

Truyền thống từ lâu đời, Giáo Hội kính nhớ sự kiện này bằng việc cầu nguyện qua kinh Truyền Tin – Mùa Phục Sinh sử dụng kinh Nữ Vương Thiên Đàng (Lạy Nữ Vương Thiên Đàng, hãy vui mừng, Alleluia...). Tại Việt Nam, trước tháng 4-1975, buổi trưa thường có đồ chuông nhà thờ và mọi người cùng hiệp nguyện kinh Truyền Tin.

Trước đó, khoảng cuối thế kỷ XIII, khi nghe chuông nhà thờ đổ thì mọi người hiệp nguyện ba kinh Kính Mừng. Theo dòng thời gian, sau mỗi kinh Kính Mừng lại được thêm một câu Phúc Âm (trích từ Lc 1:26 và 38 cùng với Ga 1:14) để thành kinh Truyền Tin như ngày nay.

XƯỚNG – Đức Chúa Trời sai Thánh Thiên Thần truyền tin cho Rất Thánh Đức Bà Maria.

ĐÁP – Và Rất Thánh Đức Bà chịu thai bởi phép Đức Chúa Thánh Thần.

Kính mừng... Thánh Maria...

XƯỚNG – Đây tôi là tôi tá Đức Chúa Trời.

ĐÁP – Tôi xin vâng như lời Thánh Thiên Thần truyền.

Kính mừng... Thánh Maria...

XƯỚNG – Chốc ấy Ngôi Thứ Hai xuống thế làm người.

ĐÁP – Và ở cùng chúng con.

Kính mừng... Thánh Maria...

XƯỚNG – Lạy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, xin cầu cho chúng con.

ĐÁP – Đáng chịu lấy những sự Chúa Kitô đã hứa.

LỜI NGUYỆN – Lạy Chúa, chúng con xin Chúa ban ơn xuống trong linh hồn chúng con là kẻ đã nhờ lời Thánh Thiên Thần truyền, mà biết thật Chúa Kitô là con Chúa đã xuống thế làm Người, thì xin vì công ơn Chúa chịu nạn chịu chết trên cây Thánh Giá, cho chúng con ngày sau khi sống lại được đến nơi vinh hiển, cũng vì công nghiệp Chúa Kitô Chúa chúng con. Amen.

Qua sự kiện Truyền Tin, Giáo Hội dạy chúng ta cầu xin ơn “sống khiêm nhường,” nhận mình nhỏ bé, hèn mọn, chứ không kênh kiệu, khoác lác. Khiêm nhường (nhượng), khiêm hạ, khiêm tốn hoặc khiêm nhu cũng là một – kể cả khiêm cung, cái “khiêm” nào cũng khó, và luôn đi kèm nhân đức mà Thiên Chúa yêu quý: Đơn sơ.

Các dạng “khiêm” bắt đầu bằng mẫu tự K mà thật là khó “ca” quá chừng! Khiêm nhường là nhân đức nền tảng của mọi nhân đức, vô cùng quan trọng đối với bất kỳ ai, vì chính Chúa Giêsu đã dạy: “*Hãy học với tôi, vì tôi có lòng HIỀN HẬU và KHIÊM NHƯỜNG*” (Mt 11:29). Đức Mẹ là người luôn sống khiêm nhường, được chọn làm Mẹ Thiên Chúa nhưng lại chỉ nhận mình là Nữ Tỳ của Chúa (Lc 1:38).

Ngay sau khi biết tin Chị Êlidabét cũng đã có hỉ tín và hân hoan chấp nhận làm Mẹ Thiên Chúa, Đức Maria đã vội vã đi thăm Chị. Khi hai người mẹ phần khởi, Đức Maria đã chúc tụng Thiên Chúa bằng bài Magnificat – Ngợi Khen, trong đó có đề cập đức khiêm nhường: “*Chúa hạ bệ những ai quyền thế, NGƯỜI NÂNG CAO MỌI KẺ KHIÊM NHƯỜNG*” (Lc 1:25). Thánh Phaolô cũng khuyên sống khiêm nhường: “*Anh em hãy lấy Đức Khiêm Nhường mà đối xử với nhau, vì Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng BAN ƠN CHO KẺ KHIÊM NHƯỜNG. Vậy anh em hãy TỰ KHIÊM TỰ HẠ* dưới bàn tay uy quyền của Thiên Chúa, để Người cất nhắc anh em khi đến thời Người đã định” (1 Pr 5:5-6). Thiên Chúa có kế hoạch riêng cho từng người, không ai biết trước, nhưng Thiên Chúa sẽ hành động đúng lúc, đúng thời theo kế hoạch của Ngài theo cách quan phòng và tiền định của Ngài. Phàm nhân chúng ta không thể hiểu được!

Chắc chắn rằng người khiêm nhường thì cũng là hiền lành, mà hiền lành thì đơn sơ, đơn sơ thì cũng chân thật. Khiêm nhường là nhân đức cao quý đến nỗi Chúa Giêsu đã đặt là một trong Tám Mối

Phúc: "*Phúc thay ai HIỀN LÀNH, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp*" (Mt 5:4). Tuy nhiên, nên nhớ rằng càng làm lớn càng dễ ỷ lại, kiêu ngạo, do đó, càng cần đức khiêm nhường hơn bao giờ hết. Trồng rừng phải mất nhiều thời gian, nhưng đốt rừng chỉ trong thoáng chốc, bởi vì chỉ cần một que diêm mà thôi. Que diêm đó chính là thói kiêu ngạo. Thật vậy, kiêu ngạo là đầu mối các tội lỗi – dù nhỏ hay to. Và nó chính là "cái tôi" của chúng ta. Thật đáng sợ!

Lạy Thánh Mẫu Thiên Chúa, xin cầu thay nguyện giúp cho chúng con, bây giờ và trong giây phút cuối đời. Amen.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN NĂNG, CT HĐGM VN, TGM TGP Sài Gòn

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN CHÍ LINH, TGM TGP Huế

ĐỨC CHA GIUSE VŨ VĂN THIÊN, TGM TGP Hà Nội

ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ MẠNH HÙNG, GM GP Phan Thiết

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG, GM GP Thanh Hóa

ĐỨC CHA GIUSE ĐINH ĐỨC ĐẠO, Nguyên GM GP Xuân Lộc

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN TẤN TƯỚNG, GM GP Phú Cường

ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ QUANG KHANG, GM GP Bắc Ninh

ĐỨC CHA GIUSE BÙI CÔNG TRÁC, GMPT TGP TP HỒ CHÍ MINH

ĐỨC CHA GIUSE ĐẶNG ĐỨC NGÂN, TGM phó TGP Huế

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN VĂN TOÀN, GM GP Long Xuyên

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Đức Cha.



CỐT LÕI CỦA ĐẠO

Lm. Giuse Tạ Xuân Hòa



Một lần gặp gỡ các giáo lý viên, tôi hỏi họ: các bạn có cảm thấy hạnh phúc khi được làm giáo lý viên không? Họ đáp: "Thưa cha, chúng con thấy hạnh phúc ạ". Tôi hỏi tiếp: Thế khi các bạn bị vu oan, nói xấu từ phía phụ huynh học sinh, mỗi dịp xưng tội rước lễ và thêm sức, các bạn có hạnh phúc không? Họ trả lời tôi: "Chúng con không ạ, chúng con thấy rất buồn". Câu trả lời của các giáo lý viên làm tôi suy nghĩ nhiều. Chúng ta theo Đạo để làm gì? Chúng ta trở nên những người truyền tải Đạo cho người khác để làm gì? Cốt lõi của Đạo là gì? Nếu Đạo không cho ta niềm vui và hạnh phúc thì thử hỏi theo Đạo còn ý nghĩa gì không?

Trong thực tế cuộc sống, những dịp xưng tội lần đầu hay thêm sức, các giáo lý viên thường gặp rất nhiều khó khăn trước áp lực của các phụ huynh. Có những em không chịu đi học giáo lý hay đi học mà không thuộc, nhưng phụ huynh cứ đòi được như các bạn khác. Nếu giáo lý viên mà cương quyết thì sẽ bị nói xấu thậm chí là đe dọa. Còn nếu giáo lý viên nhượng bộ thì họ lại thấy áy náy lương tâm vì đã không chu toàn bổn phận. Họ ở vào tình huống tiến thoái lưỡng nan.

Tôi đi tìm cho mình câu trả lời về cốt lõi của Đạo. Tôi đã cùng các Giáo lý viên đọc lại tám mối phúc thật được Tin Mừng theo thánh Mát-thêu thuật lại. Tôi mời bạn cùng đọc lại với tôi những lời Chúa Giêsu đã nói khi xưa trên núi:

1 Khi ấy, thấy đám đông, Đức Giêsu lên núi. Người ngồi xuống, các môn đệ đến gần bên. 2 Người lên tiếng dạy họ rằng:

3 "Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó,
vì Nước Trời là của họ.

4 Phúc thay ai hiền lành,
vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp.

5 Phúc thay ai sầu khổ,
vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an.

6 Phúc thay ai khát khao nên người công chính,
vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thoả lòng.

7 Phúc thay ai xót thương người,
vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.

8 Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch,
vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa.

9 Phúc thay ai xây dựng hoà bình,
vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.

10 Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính,
vì Nước Trời là của họ.

11 Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại
và vu khống đủ điều xấu xa.

12 Anh em hãy vui mừng hớn hở,
vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao.

Quả vậy, các ngôn sứ là những người đi trước anh em cũng đã bị người ta bách hại như thế".

Câu kết của đoạn Tin Mừng trên cho chúng ta câu trả lời thật rõ ràng. Chúng ta sẽ là những người có phúc và vui mừng hớn hở khi vì Chúa, chúng ta phải chịu sự sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Chúa đã nói quá rõ ràng. Chúa nói thẳng thắn và dễ hiểu. Vậy tại sao chúng ta lại buồn? Phải chăng những lời của Chúa là điều bất khả thi?

Chúa Giêsu phán những lời này không phải là lý thuyết suông. Chính Ngài đã thực thi những lời Ngài nói. Trên cây thập giá, Chúa Giêsu đã cầu nguyện với Chúa Cha: "Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm" (Lc 23, 34). Câu nói của Chúa diễn tả tình yêu, lòng bao dung và sự tha thứ của Chúa đến tận cùng. Chính Ngài đã thực thi những lời Ngài nói. Vì thế mà lời của Ngài có một sức nặng. Lời đó là sự thật chứ không phải là những lời trống rỗng. Lời đó chắc chắn chúng ta có thể thực hiện được.



Ngày 13/05/1981, tại quảng trường thánh Phê-rô ở Rô-ma, Đức Thánh Giáo Hoàng Gio-an Phao-lô II đã bị Ali Agca, một thành viên của nhóm Hồi giáo cực đoan bắn từ một khoảng cách rất gần. Viên đạn chỉ cách động mạch chủ vài milimet. Đức Giáo Hoàng đã được cứu sống nhờ tình thương của Chúa và Mẹ Fatima. Sau khi bình phục, Đức Giáo Hoàng đã tuyên bố với mọi người rằng: "Tôi luôn cầu nguyện cho người anh em đã bắn vào tôi, người tôi đã chân thành tha thứ". Lúc đầu, Đức Giáo Hoàng định gửi cho Ali Agca một bức thư với câu hỏi tại sao anh lại bắn tôi khi cả anh và tôi cùng tin vào Chúa, nhưng sau đó, Ngài đã đích thân đến nhà tù để thăm Ali Agca. Sự tha thứ của Đức Giáo Hoàng đã khiến Ali Agca sau này xin được nhập quốc tịch Ba Lan và rửa tội theo Công Giáo. Anh còn muốn trở thành một linh mục Công giáo để loan truyền tình yêu và sự tha thứ của Chúa Giê-su. Quả thực, tình yêu và sự tha thứ của Đức Thánh Giáo Hoàng đã biến đổi một con người khát máu, trở thành một con người tốt lành thánh thiện. Đức Thánh Giáo Hoàng đã thực hiện trọn vẹn lời dạy của Thầy Chí Thánh Giêsu: "Hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho những người bách hại anh em" (Mt 5, 44).

Những lần nói chuyện với anh chị em giáo dân, tôi hay nghe những lời lý luận của họ rằng Chúa mới làm được những điều đó, còn mình là người trần mắt thịt thì sao mà làm được? Tha thứ cho kẻ thù ư? chẳng bao giờ con người chúng ta làm được. Tôi thấy lý luận này khá giống với những người say xe. Chưa đi xe thì họ đã say từ tối hôm trước rồi. Vì thế khi lên xe, đương nhiên họ sẽ say xe. Chưa ra trận đã đầu hàng thì chẳng cần cần quân địch mạnh hay yếu, chúng ta cũng sẽ thất bại.

Đạo của chúng ta là Đạo của Tình Yêu. Yêu và Yêu cho đến cùng cho dù có bị phản bội hay bị giết chết, đó mới là Đạo. Đó là con đường Chúa Giêsu đã đi. Đó là con đường Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã đi. Đó cũng là con đường tôi và bạn phải thực thi trong cuộc đời này nếu muốn được hạnh phúc và bình an. Đó là Đạo đích thực. Đạo đưa chúng ta tới sự giải thoát. Đạo đưa chúng ta tới cõi Trời ngay khi còn trên dương thế.

Nguồn: vanthoconggiao.net

GIÁO HỘI CẦN PHẢI LẮNG NGHE MỌI NGƯỜI

(Gioakim Trương Đình Giai, chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Tây Ban Nha "La Iglesia necesita escuchar a todos", đăng trên Osservatore Romano, ngày 27 tháng 10 năm 2023).

Chúng tôi công bố Thư của Hội nghị chung thường lệ lần thứ XVI của Thượng hội đồng Giám mục, được phổ biến vào chiều ngày 25 tháng 10.

Anh Chị em thân mến:

Khi chúng tôi kết thúc công việc của phiên họp đầu tiên của Hội nghị chung thường kỳ lần thứ XVI của Thượng hội đồng Giám mục, chúng tôi, cùng với tất cả anh chị em xin tạ ơn Chúa vì trải nghiệm đẹp đẽ và phong phú này mà chúng tôi vừa được hưởng. Chúng tôi đã trải nghiệm thời gian hồng phúc trong sự hiệp thông sâu sắc với tất cả các bạn. Chúng tôi đã được nâng đỡ bởi những lời cầu nguyện của các bạn, đồng thời nêu lên với chúng tôi những kỳ vọng, mong muốn và cả mong muốn của các bạn. Hai năm đã trôi qua kể từ khi, theo yêu cầu của Đức Thánh Cha Phanxicô, một tiến trình lắng nghe và biện phân rộng rãi đã khởi đầu, mở ra cho toàn thể dân Chúa, không loại trừ bất kỳ ai để "cùng bước đi", theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, các môn đệ truyền giáo đi theo Đức Giêsu Kitô.

Phiên họp diễn ra tại Rome kể từ ngày 30 tháng 9 tạo nên một giai đoạn quan trọng trong tiến trình này. Vì nhiều lý do, tôi đã có một trải nghiệm trước đó. Trước hết, theo lời mời của Đức Thánh Cha Phanxicô, những người nam cũng như nữ được mời gọi, do phép rửa của mình, cùng ngồi vào một bàn để tham gia không chỉ vào các cuộc thảo luận mà còn tham gia vào các cuộc bỏ phiếu của Thượng hội đồng Giám mục này. Cùng nhau, trong sự bổ túc cho nhau về ơn gọi, đoàn sủng và mục vụ của chúng tôi, chúng tôi đã hết lòng lắng nghe Lời Chúa và trải nghiệm của tha nhân. Sử dụng phương pháp đối thoại trong Chúa Thánh Thần, chúng tôi khiêm tốn chia sẻ những sự phong phú và nghèo nàn trong các cộng đồng của chúng tôi trên khắp các châu lục, cố gắng nhận ra những gì Chúa Thánh Thần muốn nói với Giáo hội ngày nay.

Như vậy, chúng tôi cũng cảm nghiệm được tầm quan trọng của việc tạo thuận lợi cho việc trao đổi lẫn nhau giữa truyền thống



Latinh và các truyền thống Kitô giáo Đông phương. Sự tham gia của các đại biểu huynh đệ từ các giáo hội và cộng đồng giáo hội khác đã phong phú hóa một cách sâu sắc các cuộc tranh luận của chúng tôi. Hội nghị của chúng tôi đã đạt đến mục đích trong bối cảnh của một thế giới đang khủng hoảng, mà các vết thương và các sự bất bình đẳng tai tiếng đã vang dội một cách đau đớn trong trái tim chúng tôi và mang lại cho công việc của chúng tôi một sức trầm trọng đặc biệt, ngay cả khi một số người trong chúng tôi đến từ các quốc gia mà nơi đó chiến tranh gia tăng.

Chúng tôi cầu nguyện cho những nạn nhân của sự bạo lực sát nhân, nhưng không quên rằng nghèo đói và tham nhũng đã đưa họ đến những con đường di cư nguy hiểm. Chúng tôi đảm bảo sự liên đới và cam kết của chúng tôi đối với những người nam và người nữ ở bất kỳ nơi nào trên thế giới đóng vai trò xây dựng công lý và hòa bình.

Theo lời mời của Đức Thánh Cha, chúng tôi đã dành một không gian quan trọng cho sự im lặng, để tạo thuận lợi cho chúng tôi lắng nghe một cách tôn trọng và ước muốn hiệp thông trong Thánh Thần. Trong đêm khai mạc đại kết trước ngày khai mạc, chúng tôi cảm nghiệm được sự khao khát hiệp nhất phát triển như thế nào trong việc im lặng chiêm ngưỡng Đức Kitô chịu đóng đinh. “Thập giá thực sự là ngai duy nhất của Đấng đã hiến mạng sống mình để cứu độ thế gian, đã phó thác các môn đệ của mình cho Chúa Cha, để ‘tất cả nên một’ (Ga 17, 21). Hiệp nhất vững chắc trong niềm hy vọng xuất phát từ sự Phục sinh của Người, Chúng tôi gửi gắm Ngôi nhà chung của chúng tôi, nơi mà vang vọng, mỗi khi với sự cấp bách lớn hơn, tiếng kêu của trái đất và tiếng kêu la của các người nghèo: ‘Hãy ngợi khen Chúa’”, Đức Thánh Cha Phanxicô nhắc nhở chính xác vào lúc chúng tôi khởi đầu công việc của mình. Ngày qua ngày, chúng tôi nghe được lời kêu gọi hoán cải mục vụ và truyền giáo cấp bách. Bởi vì ơn gọi của Giáo Hội là loan báo Tin Mừng không phải bằng cách tập trung vào bản thân mình, nhưng bằng cách phục vụ tình yêu vô hạn mà với tình yêu đó Thiên Chúa yêu thương thế gian (x. Ga 3, 16).

Trước câu hỏi về điều họ mong đợi từ Giáo hội qua dịp Thượng hội đồng Giám mục này, một số người không nhà sống ở xung quanh Quảng trường Thánh Phêrô đã trả lời: “Tình yêu!” Tình yêu

này cần phải đi theo luôn là trái tim nồng nàn của Giáo hội, tình yêu Ba Ngôi và Thánh Thể, như Đức Thánh Cha đã nhắc lại, ngày 15 tháng 10, giữa hành trình của hội nghị của chúng tôi, khi đề cập đến thông điệp của Thánh Têrêxa Hải Đồng Giêsu. “Chính sự tin tưởng” là điều mang lại cho chúng tôi sự táo bạo và sự tự do nội tâm mà chúng tôi đã cảm nghiệm, không nghi ngờ khi bày tỏ những điểm tương đồng cũng như những khác biệt, những mong muốn và vấn nạn của chúng tôi một cách tự do và khiêm tốn.

Và thế nào? Chúng tôi hy vọng rằng những tháng tách rời chúng tôi với phiên họp thứ hai, vào tháng 10 năm 2024, sẽ cho phép chúng tôi tham gia một cách cụ thể vào tính năng động của sự hiệp thông truyền giáo được nêu ra trong từ “thượng hội đồng”. Không phải là một hệ tư tưởng, mà là một trải nghiệm được phát triển trong Truyền thống Tông đồ. Như chúng tôi đã ghi lại Đức Giáo Hoàng đã nhắc lại cho chúng tôi vào lúc khởi đầu của tiến trình này: “Nếu không vun trồng một thực hành của giáo hội diễn tả tính hiệp hành [...] cổ võ sự dẫn thân thực sự của mỗi người và mọi người, thì sự hiệp thông và sứ vụ có nguy cơ vẫn chỉ như là những thuật ngữ hơi trừu tượng” (ngày 9 tháng 10 năm 2021). Các thách đố rất nhiều và các vấn nạn cũng rất nhiều: báo cáo tóm tắt về phiên họp đầu tiên sẽ làm rõ những điểm cần quan tâm, nêu bật những câu hỏi mở và chỉ ra cách tiếp tục công việc”.

Để tiến bộ trong việc phân định của mình, Giáo hội cần phải lắng nghe mọi người, bắt đầu từ những người nghèo nhất. Điều này trước tiên đòi hỏi về phần mình một hành trình hoán cải, mà cũng là một hành trình ca ngợi: “Lạy Cha là Chúa trời đất, con tạ ơn Cha vì Cha đã giấu những điều này với những kẻ khôn ngoan và thông thái, và đã tỏ lộ chúng cho những người bé mọn” (Lc 10, 21). Đó là lắng nghe những người không có quyền lên tiếng trong xã hội hoặc những người bị loại trừ, kể cả khỏi Giáo hội. Lắng nghe những người là nạn nhân của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc dưới mọi hình thức, đặc biệt ở một số vùng dân bản địa mà nền văn hóa của họ bị coi rẻ. Trên hết, Giáo hội trong thời đại chúng ta có nhiệm vụ lắng nghe, với tinh thần hoán cải, những người là nạn nhân của lạm dụng mà thành viên của giáo hội phạm phải, và phải dẫn thân một cách cụ thể và có cơ cấu tổ chức để điều này không xảy ra nữa.



Giáo hội cũng cần lắng nghe giáo dân, cả nam lẫn nữ, tất cả đều được kêu gọi nên thánh nhờ ơn gọi phép rửa của họ: chứng tá của các giáo lý viên, những người trong nhiều hoàn cảnh là những người đầu tiên loan báo Tin Mừng; sự đơn sơ và linh hoạt của trẻ em, sự nhiệt tình của giới trẻ, những vất vả và thỉnh cầu của họ; các ước mơ của các người cao niên, sự khôn ngoan và ký ức của họ. Giáo hội cần lắng nghe các gia đình về các mối bận tâm giáo dục của họ, về chứng tá Kitô giáo mà họ cống hiến cho thế giới ngày nay. Cần phải đón nhận tiếng nói của những người mong muốn tham gia vào các mục vụ giáo dân hoặc vào các cơ quan tham gia phân định và quyết định. Để tiến bộ trong việc phân định hiệp hành, Giáo hội đặc biệt cần phải tiếp thu hơn nữa các lời nói và trải nghiệm của các thừa tác viên được thụ phong: các linh mục, những người cộng tác trước tiên với các giám mục, những người mà thừa tác vụ bí tích là không thể thiếu trong đời sống của toàn thân thể.; các phó tế, qua thừa tác vụ của mình, tượng trưng cho mối quan tâm của toàn thể Giáo hội đối với việc phục vụ những người dễ bị tổn thương nhất. Cũng cần phải biết quan tâm đến tiếng nói ngôn sứ của đời sống thánh hiến, lính canh tỉnh thức của các lời mời gọi của Thánh Thần. Và người ta cũng phải chú ý đến những người không chia sẻ đức tin của mình, nhưng tìm kiếm chân lý, và nơi họ Thánh Thần hiện diện và hoạt động, Thánh Thần ban cho “tất cả mọi người khả năng, tham dự vào mầu nhiệm vượt qua này, theo cách thế mà chỉ duy có Chúa mới biết mà thôi” (Gaudium et spes 22)”. Thế giới mà chúng ta đang sống, và được mời gọi yêu thương và phục vụ trong những mâu thuẫn của nó, đòi hỏi Giáo hội củng cố các hiệp lực trong mọi lĩnh vực sứ mạng của mình. Chính xác con đường hiệp hành là con đường mà Thiên Chúa mong đợi từ Giáo hội của thiên niên kỷ thứ ba” (Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngày 17 tháng 10 năm 2015). Chúng ta đừng sợ đáp trả lời mời gọi này, Đức Trinh nữ Maria, người đầu tiên ra đi, đồng hành với chúng ta trong hành trình của chúng ta. Trong những niềm vui và nỗi buồn, Mẹ chỉ cho chúng ta thấy Con của Mẹ và mời gọi chúng ta tin tưởng. Đó là Đức Giêsu, niềm hy vọng duy nhất của chúng ta!

Thành phố Vatican, 25/10/2023

SÁCH MỚI:**CẦU NGUYỆN VỚI PHÚC ÂM HÀNG NGÀY****Fx Đỗ Công Minh**

Một chiều cuối năm âm lịch 2023, tôi theo đoàn vào chúc Tết Đức Tổng Giám Mục GIUSE NGUYỄN NĂNG, Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam tại Tòa Giám Mục. Ngài rất vui vẻ tiếp đoàn, trao đổi về các hoạt động mục vụ của Tổng Giáo Phận

Saigon, Thành Phố Hồ Chí Minh năm 2024 với chủ đề **"Thúc đẩy sự tham gia vào đời sống Giáo hội"** và khích lệ chúng tôi đọc, suy niệm Lời Chúa và cố võ cho nhiều người đọc, học và Sống Lời Chúa qua các phương tiện truyền thông trong thời đại. Trước khi ra về, thật bất ngờ mỗi thành viên trong đoàn được Đức Tổng "Lì xì" một món quà rất có ý nghĩa, cuốn "CẦU NGUYỆN VỚI PHÚC ÂM HÀNG NGÀY" do chính Ngài là Tác giả vừa đưa từ nhà in về,

Sách do nhà xuất bản Đồng Nai và Nhà Sách Đức Bà Hòa Bình, thuộc Dòng Thánh Phao Lô Thiện bản liên kết ấn hành. Kích thước 15x23 cm, với 463 trang. Tận tay trao tặng chúng tôi, Ngài nhắn nhủ: *"Đây là những LỜI CẦU NGUYỆN ngắn gọn. Sáng thức dậy hãy dành 5 phút suy niệm và cầu nguyện theo bài Phúc Âm trong Thánh lễ mỗi ngày. Hãy phổ biến và giúp nhau Sống Lời Chúa và đem ra thực hành"*.

Cuốn sách tập hợp các bài suy niệm của chính Đức Tổng Giuse khi còn là Linh mục năm 1992 cùng với sự cộng tác của một số linh mục, dành cho một cộng đoàn giáo xứ. Các bài viết được sắp xếp theo các mùa Phụng vụ trong năm, bắt đầu là **Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh** từ trang 18 đến trang 69. **Mùa Chay và Mùa Phục Sinh** từ trang 72 đến trang 160. **Mùa Thường Niên** từ trang 170 đến trang 402. Sau cùng là **PHẦN RIÊNG** gồm các Lễ Trọng, Lễ các Thánh và các Lễ đặc biệt từ trang 410 đến trang 463.

Trong "Lời nói đầu" của Tập sách, Đức Tổng GIUSE tâm tình với độc giả về cuộc sống hôm nay trong thời đại công nghệ 4.0, người

tín hữu ngoài việc tiếp nhận thông tin, các tin tức thời sự, các dữ liệu về khoa học, văn hóa văn nghệ... còn có nhu cầu trong cõi thâm sâu của tâm hồn cần được giải đáp, được đón nhận và theo Đức Tổng thì:

*"Ngày nào cũng có những tờ báo được phát hành,
có những bản tin thời sự được truyền thanh truyền hình,
và hầu như ngày nào chúng ta cũng nhận được một vài tin mới.
Mỗi ngày thường vẫn có những cuộc gặp gỡ,
những lần trò chuyện,
và có lẽ ngày nào chúng ta cũng có những điều để nghe để nói,
nghe một người nào đó nói về một chuyện gì đó.
Và ở đây trong chính tâm hồn mỗi người chúng ta,
ngày nào cũng có 'một người nào đó'
muốn nói và nghe 'một điều gì đó'
cũng ở đây về chính cuộc sống của mỗi người chúng ta.
Những trang 'cầu nguyện với Phúc Âm hàng ngày'
không khác gì hơn là những ghi nhận thời sự thiêng liêng
để mỗi ngày thông tin về một sứ điệp,
chia sẻ về một 'Tin vui' và gợi ý về những điều muốn nói.
Nhưng những trang sách sẽ không thể thay thế trái tim mỗi
người,
và chữ trên giấy sẽ không chiếm chỗ của cảm nghiệm cá nhân.
Mỗi ngày, chúng ta muốn khám phá một điều mới,
từ những câu Lời Chúa cho dù đã nghe nhiều lần,
mỗi ngày, chúng ta muốn cảm nếm một tâm tình mới,
từ những lời cầu nguyện cho dù đã từng nói nhiều lần.
Như vậy, trong cuộc sống,
mỗi ngày như một trang sách được lật qua,
trang nào cũng có dấu của Tin mừng,
ngày nào cũng có những đổi thay mới,
từ những Lời đã được nghe,
vì đó là Lời hằng sống và Lời trao ban sự sống" (Trang 13)*

Tập sách này không có suy niệm và cầu nguyện cho ngày Chúa nhật vì trong thực tế, các tín hữu được lắng nghe Lời Chúa trong phụng vụ Thánh lễ. Ngài ngỏ ý: Trước nhu cầu của các tín hữu, hy vọng những lời cầu nguyện đơn sơ này góp thêm lửa để Dân Chúa thêm lòng mộ mến Lời Chúa (trang 15).

Sách hiện có bán tại các nhà sách Công Giáo trong Thành phố.

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng**

LM GIUSE TRẦN PHÚ SƠN, Đặc trách HH. LCTX GP Xuân Lộc

LM GIUSE BẠCH KIM TRI, LH HỘI LCTX GP Phan Thiết

LM GIUSE TRỊNH ĐỨC NGỌC, LH CĐ LCTX GP Thanh Hóa

LM GIUSE NGUYỄN HOÀNG ÂN, LH CĐ LCTX GP Bắc Ninh

LM GIUSE ĐÌNH VĂN THÀNH, Phó LH CĐ LCTX GP Bắc Ninh

LM GIUSE LÊ ĐOÀN TÚC, LH CĐ LCTX GP Hưng Hóa

LM GIUSE PHẠM TẤN HÙNG, LH CĐ LCTX GP Buôn Mê Thuật

LM GIUSE BÙI VĂN PHƯƠNG, LH CĐ LCTX GP Thái Bình

LM GIUSE MAI TRẦN DIỆN, Phó LH CĐ LCTX GP Thái Bình

LM GIUSE TẠ HUY HOÀNG, Tổng Thư ký UB Giáo Dân-HĐGMVN

LM GIUSE ĐÀO NGUYỄN VŨ, LM Thừa Sai LTX

LM GIUSE PHẠM VĂN TRỌNG, ĐCV Thánh Giuse Sài Gòn

LM GIUSE ĐỖ VĂN THỤY, TSVN

TU SĨ JOS. VINC. NGỌC BIỂN, SSP

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI TỔNG GIÁO PHẬN SAIGON - TPHCM

Đỗ Lộc Hưng

Sáng ngày 22/1/2024, tại Trung tâm mục vụ giáo xứ Thánh Đa Minh - Ba Chuông đã diễn ra buổi họp báo giới thiệu việc triển khai thực hiện Giáo dục bảo vệ môi trường và phân loại rác thải đầu nguồn đến các giáo xứ thuộc Tổng Giáo Phận Sài Gòn (TGPSG) trong việc chung tay bảo vệ môi trường trong năm 2024.

Linh mục (Lm) Vinh Sơn Nguyễn Thành Tín, OP - Giám đốc Trung Tâm Mục Vụ giáo xứ Thánh Đa Minh, đồng thời là Trưởng ban Mục vụ Môi trường (MVMT) Tổng Giáo Phận chủ trì buổi họp báo. Ngoài ra còn có Lm Giuse Đào Nguyên Vũ, Chánh Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam và các Phóng viên báo đài, các Ban truyền thông các giáo hạt, giáo xứ

Nhân dịp này Lm Vinh Sơn đã giới thiệu sơ bộ về Thông Điệp LAUDATO SI' của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Với sự phát triển của thời đại kỹ thuật, chúng ta đang sống rất xa cách với thiên nhiên và thành thật thừa nhận rằng con người đang gặp nhiều "vấn đề" trầm trọng. Hiện trạng ô nhiễm môi trường hiện nay đang gia tăng khắp nơi trên khắp thế giới dẫn đến nhiều hậu quả như băng tan, ô nhiễm nguồn nước, diện tích rừng bị thu hẹp... Trong đó Việt Nam là 1 trong nhiều quốc gia bị ảnh hưởng trực tiếp từ việc ô nhiễm như ô nhiễm đất, nước và không khí.



Ban MVMT của TGPSG nhân dịp này cũng giới thiệu "Giáo trình Đạo Đức Môi Sinh" dành cho các lớp Giáo lý khai tâm và sẽ triển khai thực hiện việc giảng dạy giáo trình này bắt đầu trong năm học giáo lý mới từ 2024. Giáo trình

này sẽ giáo dục ý thức các thế hệ trẻ ngay từ khi còn rất nhỏ về việc bảo vệ môi trường vì bảo vệ môi trường cũng chính là bảo vệ ngôi nhà mà Thiên Chúa đã tạo dựng cho con người sinh sống.

Giáo trình hướng tới 4 nhóm đối tượng trong việc học giáo lý tại các giáo xứ, bao gồm: Dự ấu - Ấu nhi - Thiếu nhi - Nghĩa sĩ.

Giáo trình sẽ giúp các em nhỏ thực hiện việc bảo vệ môi trường thông qua các hành động cụ thể:

1. Không ly nhựa, chai nhựa, ống hút nhựa, túi ni lông.
2. Không dùng túi ni lông, hạn chế mua thực phẩm đóng gói bằng ni lông.
3. Dùng hộp thủy tinh, camen, đồ dùng thân thiện với môi trường.
4. Không xả rác bừa bãi nơi công cộng.
5. Phủ xanh không gian các giáo xứ, dòng tu và các Trung tâm Công giáo

Đồng hành cùng các em thực hiện các hành động thiết thực này là toàn thể cộng đoàn trong toàn bộ các giáo xứ.

Linh Mục Vinh Sơn Nguyễn Thành Tín chia sẻ: *"Chúng tôi chọn truyền thông vào môi trường giáo dục vì môi trường này không chỉ tác động đến các em thiếu nhi mà còn tác động vào nhiều đối tượng khác như cha xứ, phụ huynh, các thầy, các sơ... Từ đó lan tỏa nhanh, tạo nên ý thức, thành thói quen bảo vệ môi trường trong mỗi người".*

Trong tháng 1-2024, theo Linh Mục Trưởng Ban MVM-TGPSG cho biết đã gửi các thùng đựng rác, theo quy chuẩn quốc tế, đến tất cả các giáo xứ và trụ sở Công giáo trong TGP, mỗi nơi hai bộ thùng rác phân loại tại nguồn. Tổng số lượng thùng rác phát ra là 500 bộ. Kết hợp với việc tuyên truyền cộng đoàn tại các giáo xứ thực hiện việc phân loại rác thải tại nguồn để về lâu dài bà con giáo dân duy trì được thói quen phân loại rác thải trước khi đem đi đổ, để cùng chung tay thực hiện bảo vệ môi trường theo chủ trương của nhà nước, của UBND Tp Hồ Chí Minh.

Theo Đức Tổng Giám Mục GIUSE NGUYỄN NĂNG thì trong năm mục vụ 2024 với chủ đề: "THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA VÀO ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI": một trong những công tác trọng tâm của Tổng Giáo phận là Bảo vệ môi sinh theo tinh thần của Đức Thánh Cha PHANXICO, người tín hữu được khuyến khích tham gia bằng những



hành động cụ thể, thiết thực ngay từ gia đình, khu xóm, giáo khu, giáo xứ. Công việc này đã triển khai đến tất cả các Linh mục chánh phó xứ trong dịp Tĩnh tâm cuối năm, đến các đoàn thể Công Giáo tiến hành trong đó có Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót. Không chỉ Tổng Giáo Phận Saigon-TPHCM mà còn lan tỏa đến các Giáo phận khác nữa như giáo phận Đà Lạt, giáo phận Mỹ Tho... cũng đã mong muốn được hỗ trợ để thực hiện việc đào tạo nội dung giáo trình Đạo Đức Môi Sinh và phân loại rác thải ngay từ nguồn. Sự lan tỏa này sẽ sớm được lan rộng trên nhiều giáo phận khác khắp cả nước.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

Anh GIUSE ĐẶNG VŨ XUÂN, UV BTV CĐ LCTX M. Gialai, GP Kontum

Anh GIUSE NGUYỄN VĂN HẢI, Phó BPV HH LCTX GP Xuân Lộc

Anh GIUSE NGUYỄN VĂN THẢO, Thư ký BPV HH LCTX GP Xuân Lộc

Anh GIUSE MAI CÔNG SINH, Phó BCH CĐ LCTX GP BAN MÊ THUỘT

Anh GIUSE NGUYỄN VĂN TÂN, Phó BĐH CĐ LCTX GP THANH HÓA

Anh GIUSE NGUYỄN QUANG THỌ, P. BĐH CĐLCTX GP THANH HÓA

Anh GIUSE NGUYỄN NGỌC ĐÀM, Trưởng BCH CĐLCTX GP BÙI CHU

Anh GIUSE TRẦN VĂN THÀNH, Phó BCH CĐ LCTX TGP Sài Gòn

Anh GIUSE PHẠM ĐÌNH VINH, Trưởng BTT CĐ LCTX TGP Sài Gòn

Anh GIUSE NGUYỄN THÁI, Ủy viên BCH CĐ LCTX TGP Huế

Chúc quý Anh luôn sống theo mẫu gương ÂM THÂM và KHIÊM NHƯỜNG của Thánh Cả, chu toàn trách vụ "QUẢN GIA" mà Chúa đã trao.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

HƯƠNG, NẾN, CHUÔNG: KHÁM PHÁ NHỮNG GIÁC QUAN CỦA THÁNH LỄ

D.D. Emmons

Người Công giáo nào cũng quen thuộc với cảnh quan, âm thanh và ngay cả mùi hương trong Thánh Lễ. Những ngọn nến cháy bập bùng, chuông vang thánh thót và hương thơm ngào ngạt đã in sâu vào giác quan, đánh động khi ta thờ lạy và tôn kính Chúa Toàn Năng. Việc sử dụng chúng đã có từ cả ngàn năm nay.



HƯƠNG

Ở xứ Giuđêa, vào thời Chúa Giêsu, hương rất hiếm và đắt. Vì thế, đây chính là lễ vật hoàn hảo để dâng cho vị Vua mới sinh của dân Do Thái: “Họ (các đạo sĩ) vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là bà Maria, liền sắp mình thờ lạy

Người. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dục mà dâng tiến” (Mt 2, 11).

Người Công giáo từ lâu đã tin rằng khói hương cùng với lời cầu nguyện của chúng ta bay lên đến tận trời: “Một thiên thần khác đến đứng trước bàn thờ, tay cầm bình hương vàng. Thiên thần lãnh nhận nhiều hương thơm, để dâng trên bàn thờ bằng vàng trước ngai Thiên Chúa, cùng với những lời cầu nguyện của toàn thể dân thánh. Từ tay thiên thần, khói hương quyện theo lời cầu nguyện của dân thánh, bay lên trước nhan Thiên Chúa” (Kh 8, 3-4).

Hai ngàn năm trước Đức Kitô, những nền văn minh cổ sử dụng hương trong các nghi lễ để trừ tà, trong ma chay tang chế và khi chúc tụng những thần linh của họ. Nơi những người ngoại giáo, họ cũng thường đốt hương mang đi trước đám rước các pharaông Ai Cập hay hoàng đế Rôma. Người Rôma đã cho các Kitô hữu cơ hội cứu lấy chính mạng sống mình khi đốt hương trước các tượng thần của người Rôma. Trong sách Xuất Hành, chương 30, Thiên Chúa

truyền đốt hương trên bàn thờ và trong lễ hội ngộ. Các tư tế Do Thái giáo như Zacharia chẳng hạn (cf. Lc 1, 8-10) đã dâng hương trong Đền Thờ.

Có lẽ Giáo Hội Đông phương đã sử dụng hương từ thế kỷ thứ V, nhưng mãi đến thế kỷ thứ VII thì Giáo Hội Latinh mới dùng hương, trước hết là cho các đám rước. Vào thế kỷ XI, nó mới được đưa vào nghi lễ Rôma, ban đầu là xông hương trước bài đọc Tin Mừng để tôn vinh lời Đức Kitô và sau đó là những phần khác trong Thánh Lễ. Chẳng bao lâu sau đó, hương được dùng trong nghi lễ an táng, là một phần của Châu Thánh Thể, và cũng để thanh tẩy con người, ảnh tượng thánh, nhà thờ và những vật dụng trong nhà thờ.

Tự điển New Catholic Dictionary giải thích rằng “đốt hương mang ý nghĩa sự nhiệt tâm, nhân đức tỏa hương thơm, và lời cầu nguyện tựa làn khói bay lên đến trước ngai Thiên Chúa”.

Quy chế tổng quát sách lễ Rôma (GIRM), số 276, nói rằng: “Xông hương diễn tả lòng tôn kính và cầu nguyện, như Thánh Kinh đã nói (x. Tv 140, 2; Kh 8, 3)”. GIRM liệt kê những khi hương được sử dụng trong Thánh Lễ: đoàn rước tiến vào, đến cung thánh xông hương thánh giá và bàn thờ, linh mục và giáo dân, trước khi đọc Tin Mừng, dâng lễ phẩm, nâng bánh thánh và chén sau truyền phép.

NẾN

Là nguồn ánh sáng trong 5.000 năm nay, người Rôma và Ai Cập đã đem nến vào trong các nghi lễ tôn giáo và để tôn vinh những thần thánh của họ. Hoàng đế Rôma được xem như thần thánh, và những ngọn nến cháy đi trước đoàn rước có ông tham dự và ngay cả trước hình ảnh của ông. Các Kitô hữu đốt đèn và nến trước mộ của vị tử đạo trong hang toại đạo. Trong những cơn bách hại, họ thờ phượng Chúa khi đêm về và sử dụng nến để xua tan bóng tối. Ngay cả sau khi họ có thể gặp gỡ nhau công khai, ánh sáng cũng không được đưa vào trong các nghi thức phụng tự của họ.

Việc sử dụng nến cách rộng rãi trong Giáo hội Rôma có vào khoảng thế kỷ VII và trước tiên có lẽ là đốt nến trước ảnh tượng Đức Giêsu hay các vị thánh. Nến cũng được mang đi trong các đám rước Đức giáo hoàng và được đưa vào trong Thánh Lễ khi công bố

Tin Mừng. Vào thế kỷ XI, nến được đặt trên hay cạnh bàn thờ. Ngày nay, nến thường được mang đi trong đoàn rước vào Thánh Lễ và những nơi thờ kính trong nhà thờ:

Nến bàn thờ — GIRM, số 117, xác định số nến được sử dụng trong Thánh Lễ: “Trong mọi cử hành, trên bàn thờ hoặc gần bàn thờ, phải đặt hai, hoặc bốn, hoặc sáu chân nến, có nến thắp; nếu Giám Mục giáo phận cử hành Thánh Lễ, thì đặt bảy chân nến”.

Nến khăn — Chúng được xếp thành hàng hay thành cụm khắp nhà thờ. Từ “khăn” xuất phát từ “votum” trong tiếng Latinh, có nghĩa là lời khẩn tư hay khẩn riêng cá nhân. Chúng ta đốt những nến này trước hình ảnh của Chúa Giêsu, Đức Mẹ, hay một vị thánh để tôn kính hay để diễn tả lời cầu nguyện của chúng ta được dâng lên qua ánh sáng của ngọn nến.

Nến Phục Sinh — Nến Phục Sinh, tượng trưng cho Đức Giêsu Phục Sinh, là ngọn nến lớn được đặt gần giếng rửa tội. Một ngọn nến Phục Sinh mới được thắp lên trong ngày lễ Vọng Phục Sinh và long trọng rước vào nhà thờ. Người ta đặt nó cạnh giảng đài, suốt Mùa Phục Sinh, và rồi sau đó đưa về gần giếng rửa tội. Nó được thắp lên mỗi khi rửa tội hay lễ an táng.

Nến cung thánh— Theo Giáo luật (số 940) sự hiện diện của Đức Giêsu được tượng trưng bằng cây nến này, giống như đèn hiệu, luôn luôn cháy sáng gần nhà tạm.

Lễ Nến (Dâng Chúa Giêsu vào Đèn Thánh) — cứ ngày 2 tháng Hai, linh mục làm phép tất cả các cây nến được sử dụng trong giáo xứ, và rồi giáo dân mang nến cháy sáng trong đoàn rước vào Thánh Lễ. Ánh sáng của ngọn nến tinh tuyền tượng trưng cho Đức Kitô, nhắc lại con trẻ Giêsu trong Đèn Thánh và lời của ông Simêôn nói về Đức Giêsu “như ánh sáng mạc khải cho dân ngoại và vinh quang của dân Israel” (Lc 2, 32).

CHUÔNG

Rung chuông là thực hành cổ xưa, và truyền thuyết cho rằng Thánh Paulinus thành Nola, nước Ý, là người đầu tiên dùng chuông trong bối cảnh tôn giáo, để báo hiệu cho các tu sĩ cầu nguyện vào thế kỷ V. Chẳng bao lâu sau đó, các nhà thờ lân cận tu viện đã rung chuông kêu mời các tín hữu thờ phượng. Chuông không chỉ

rung để báo cho mọi người đến tham dự Thánh Lễ mà còn để báo giờ, cảnh báo những tai họa sắp xảy đến như thời tiết xấu hay có quân xâm lăng, loan báo ngày nghỉ lễ, lệnh giới nghiêm, mời gọi người ta đọc kinh Truyền Tin và báo tang. Tiếng chuông thu hút sự chú ý và mời gọi chúng ta đến cùng nhau.

Bắt đầu từ thế kỷ XIII, chuông tay được rung lên để nhấn mạnh đến những phần khác nhau trong Thánh Lễ, gồm kinh Thánh Thánh, truyền phép, đọc Tin Mừng và dâng lễ. Có một thời chuông trên tháp cũng được rung lên khi nâng Mình Thánh. Người rung chuông nhìn qua một cái lỗ trên trần khi phụng vụ diễn ra để biết khi nào phải rung chuông. Nghe tiếng chuông trên tháp, những người không tham dự Thánh Lễ cũng phải dừng lại, và cùng với những người trong nhà thờ, họ nhận biết phép lạ đang diễn ra.

Vài nhà thần học nào đó cho rằng chuông là không cần thiết và những người dự Thánh Lễ không cần phải được báo trước rằng có điều đặc biệt nào đó sắp xảy ra. Kết quả là một số người Công giáo tin cách sai lạc rằng không cần phải rung chuông trong Thánh Lễ. Tuy nhiên, Quy chế tổng quát sách lễ Rôma (GIRM) nói rằng: “Một lát trước khi truyền phép, nếu thuận tiện, người giúp lễ sẽ rung chuông nhắc nhở giáo dân. Cũng rung chuông mỗi lần dâng Mình Thánh, Máu Thánh lên, tùy theo thói quen mỗi địa phương” (số 150).

Tác giả bài viết: Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính chuyên ngữ

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 3/2024

CẦU CHO CÁC VỊ TỬ ĐẠO MỚI

Xin cho những ai đang hy sinh mạng sống vì Tin Mừng, trong những miền khác nhau trên thế giới, làm cho Giáo Hội trở nên phong phú nhờ lòng can đảm và nhiệt thành truyền giáo của họ.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

CÁCH TIÊU HÓA NHANH SAU KHI ĂN NẾU LỖ ĂN QUÁ NO

Tham vấn y khoa: BSCKI. Dương Ngọc Vân

Ăn quá no hoặc ăn những thực phẩm chứa nhiều chất béo, dầu mỡ, đồ ăn chế biến sẵn có thể khiến bạn khó chịu và có cảm giác ậm ạch bụng. Đừng quá lo lắng, dưới đây sẽ là gợi ý về một số cách tiêu hóa nhanh sau khi ăn dành cho bạn.

1. Triệu chứng và nguyên nhân gây ra tình trạng đầy hơi khó tiêu

1.1. Ăn không tiêu và những triệu chứng thường gặp

- Có cảm giác đầy bụng sau mỗi bữa ăn, do thức ăn không tiêu hóa được nên người bệnh thường có cảm giác no lâu.
- Mặc dù đã xì hơi và ợ hơi nhiều nhưng bụng vẫn ậm ạch, vẫn có cảm giác căng tức, đầy bụng.
- Buồn nôn.
- Miệng cảm nhận vị chua nóng do trào ngược axit dạ dày.
- Bụng nóng lên.

1.2. Nguyên nhân

- Do ăn những thực phẩm khó tiêu có thể kể đến như món ăn xào, rán, uống nhiều rượu, ăn các loại hải sản, thực phẩm tái sống,...
- Do thói quen ăn uống, chẳng hạn như ăn vội, vừa ăn vừa xem phim hoặc cười nói nhiều khi ăn khiến cho không khí vào dạ dày, từ đó gây ra tình trạng chướng bụng.
- Rối loạn tiêu hóa: Chẳng hạn như loạn khuẩn đường ruột, nhiễm khuẩn HP, dư axit trong dịch vị,...
- Cơ thể mệt mỏi, mất ngủ kéo dài, suy nhược, gặp nhiều áp lực cũng có thể làm giảm tiết men tiêu hóa, giảm nhu động ruột, gây đầy bụng khó tiêu.
- Do cơ thể kém dung nạp lactose.



- Do các bệnh lý về dạ dày gây cản trở quá trình co bóp, tiêu hóa thức ăn. Bên cạnh đó, những trường hợp mắc bệnh về tuyến tụy cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến giảm tiết men tụy, bệnh về sỏi mật hay viêm gan khiến giảm tiết mật và một số loại enzyme tiêu hóa, khiến người bệnh bị đầy bụng và luôn có cảm giác ậm ạch, khó chịu.

- Tâm lý: Những vấn đề về tâm lý như căng thẳng, áp lực công việc, mất ngủ thường xuyên,... cũng là những yếu tố làm ảnh hưởng đến nhu động ruột, tăng nguy cơ gây ợ hơi, khó tiêu. Nếu người bệnh vì stress mà sử dụng thêm chất kích thích hay thuốc an thần thì có thể khiến cho mức độ rối loạn tiêu hóa ngày càng nghiêm trọng thêm.

- Do tác dụng phụ của thuốc điều trị: Các loại thuốc có tác dụng điều trị bệnh rất hiệu quả nhưng bên cạnh đó, nó có thể mang đến những tác dụng phụ không mong muốn, trong đó bao gồm những vấn đề về đường tiêu hóa. Chẳng hạn, thuốc có thể tiêu diệt lợi khuẩn, từ đó tạo điều kiện cho vi khuẩn gây bệnh sinh sôi và gây rối loạn tiêu hóa. .

2. Cách tiêu hóa nhanh sau khi ăn

Dưới đây là một số cách tiêu hóa nhanh sau khi ăn mà bạn có thể tham khảo:

- Đi bộ: Sau bữa ăn, bạn nên đi bộ khoảng 10 phút. Đây là cách giúp cho hệ tiêu hóa hoạt động hiệu quả hơn. Cần lưu ý, chỉ nên đi bộ nhẹ nhàng, không nên đi bộ quá nhanh sau ăn để tránh nguy cơ đau bụng, buồn nôn.

- Uống nước detox (giải độc): Đây là loại nước uống có thể giúp cho quá trình tiêu hóa diễn ra nhanh hơn và thải lượng natri dư thừa đã tiêu thụ ra ngoài. Tùy theo sở thích mà có thể làm nước detox theo sở thích.

Trong đó, cơ bản nhất là nước chanh. Cách làm cũng rất đơn giản, chỉ cần lấy một cốc nước ấm, sau đó thêm một vài giọt nước chanh. Lưu ý không cho thêm mật ong và muối. Không uống quá nhanh mà hãy uống từ từ để mang lại hiệu quả tốt nhất.

- Không nằm sau khi ăn: Nằm ngay sau bữa ăn có thể tăng nguy cơ kích ứng niêm mạc ống dẫn thức ăn, gây ra tình trạng buồn nôn, trào ngược axit,...

3. Những lưu ý giúp tiêu hóa nhanh và đường ruột khỏe mạnh hơn

Để đẩy nhanh tốc độ tiêu hóa và có một đường ruột khỏe mạnh, bạn nên thực hiện một số lưu ý sau:

- Chế độ ăn uống lành mạnh:

Nên uống đủ nước mỗi ngày giúp hạn chế tình trạng phân khô cứng, phòng ngừa nguy cơ táo bón. Hơn nữa, nếu không bổ sung đủ nước, cơ thể sẽ có nguy cơ gặp phải nhiều vấn đề sức khỏe.

Tiếp đó, nên thực hiện chế độ ăn uống lành mạnh, đa dạng dưỡng chất. Ưu tiên một số thực phẩm giúp tăng tốc độ tiêu hóa và vi khuẩn có lợi cho đường ruột như bơ, táo, măng tây, cần tây, các loại quả mọng, các loại rau xanh đậm, củ cải đường hay bột yến mạch, dầu hạt lanh, hạt chia, hạt thầu dầu, lô hội,...

Nên tăng cường bổ sung chất xơ cho cơ thể. Tác dụng của chất xơ là làm mềm phân, kích thích co bóp ruột, giúp quá trình tiêu hóa, đẩy phân ra qua ruột dễ dàng hơn. Người trưởng thành cần bổ sung khoảng 20 đến 30g chất xơ mỗi ngày.

- Tập thể dục nhiều hơn: Đây không chỉ là cách tăng cường sức khỏe mà còn tăng tốc độ di chuyển và tiêu hóa thức ăn, phòng ngừa nguy cơ mất nước. Tập thể dục cũng chính là một cách giúp tăng nhịp tim, kích thích nhu động ruột hay chính là tăng cường cơ bo bó để phân được nhanh chóng đào thải ra khỏi cơ thể. Bạn có thể tập luyện bất cứ bộ môn nào mình yêu thích, tuy nhiên để đạt hiệu quả tốt nhất thì nên tập luyện từ 150 đến 300 phút mỗi tuần.

- Nhai kỹ khi ăn: Khi bạn nhai kỹ thức ăn, dạ dày sẽ giảm bớt áp lực và thời gian làm việc. Hãy cố gắng ăn đúng giờ và ăn chậm rãi. Không nên ăn quá no. Bên cạnh đó, cần nghỉ ngơi hợp lý vì phần lớn quá trình tiêu hóa diễn ra khi bạn ngủ.

Nếu đã áp dụng lối sống lành mạnh và một số phương pháp giúp tăng tốc độ tiêu hóa nêu trên nhưng vẫn gặp phải những triệu chứng khó chịu ở đường tiêu hóa thì nên đi khám càng sớm càng tốt.

Nguồn: Mealatec.vn



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 98)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
✠ Thường huấn năm 2024	22
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Chử Nghĩa	34
◆ Khoảnh khắc quan trọng	41
◆ Cốt lõi của đạo	44
◆ Giáo Hội cần phải lắng nghe mọi người	47
◆ Sách mới: Cầu nguyện với Phúc âm hàng ngày	51
◆ Bảo vệ môi trường tại TGP Sài Gòn	54
✠ Giải Đáp Thắc Mắc	
◆ Hương – Nến - Chuông	57
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Cách tiêu hóa nhanh sau khi ăn	61